

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

NGUYỄN THỊ LIÊN

QUẢN LÝ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
NÂNG CAO TẠI HUYỆN NINH GIANG,
TỈNH HẢI DƯƠNG

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ QUẢN LÝ KINH TẾ

Hải Dương, năm 2025

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

NGUYỄN THỊ LIÊN

**QUẢN LÝ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
NÂNG CAO TẠI HUYỆN NINH GIANG,
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Ngành: Quản lý kinh tế

Mã số: 8310110

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ QUẢN LÝ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học:

- 1. PGS.TS. Trần Trung Tuấn**
- 2. TS. Bùi Phương Thanh**

Hải Dương, năm 2025

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề án “Quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương” là công trình nghiên cứu của tôi. Các số liệu, kết quả trình bày trong đề án là trung thực và chưa từng công bố trong bất kỳ công trình khoa học nào khác.

Tôi xin cam đoan rằng mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện Đề án này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong Đề án đã được ghi rõ nguồn gốc.

Tác giả Đề án

Nguyễn Thị Liên

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành đề án này, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới Ban Giám hiệu trường Đại học Hải Dương; cảm ơn các Thầy, Cô giáo đã truyền đạt cho tôi những kiến thức quý báu trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu.

Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới PGS.TS. Trần Trung Tuấn và TS. Bùi Phương Thanh đã dành nhiều thời gian, tạo điều kiện thuận lợi, hướng dẫn về phương pháp khoa học và cách thức thực hiện các nội dung của đề án.

Tôi xin chân thành cảm ơn các đồng chí Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Ninh Giang; Lãnh đạo các phòng, ban ngành, các cơ quan, đơn vị huyện đã nhiệt tình giúp đỡ, cung cấp các thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho quá trình nghiên cứu và hoàn thiện đề án này.

Trong quá trình làm nghiên cứu, mặc dù đã có nhiều cố gắng để hoàn thành đề án, đã tham khảo nhiều tài liệu và đã trao đổi, tiếp thu ý kiến của Thầy Cô và bạn bè. Tuy nhiên, do điều kiện về thời gian và trình độ nghiên cứu của bản thân còn nhiều hạn chế nên nghiên cứu khó tránh khỏi những thiếu sót. Tôi rất mong nhận được sự quan tâm đóng góp ý kiến của Quý Thầy Cô và các bạn để đề án được hoàn thiện hơn.

Một lần nữa tôi xin chân thành cảm ơn!

Hải Dương ngày 20 tháng 4 năm 2025

Tác giả Đề án

Nguyễn Thị Liên

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	
LỜI CẢM ƠN	
MỤC LỤC	
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT	
DANH CÁC BẢNG	
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do lựa chọn đề tài đề án	1
2. Tổng quan tình hình nghiên cứu	3
3. Mục tiêu của đề án	6
4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của đề án	6
5. Phương pháp nghiên cứu	8
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề án	9
7. Cấu trúc của đề án	10
CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO ...	11
1.1. Cơ sở lý luận về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao	11
1.1.1. Khái quát về vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao	11
1.1.1.1. Các khái niệm cơ bản	11
1.1.1.2. Sự cần thiết quản lý vốn NSNN trong xây dựng NTM nâng cao	14
1.1.1.3. Nguyên tắc, cơ chế quản lý vốn NSNN trong xây dựng NTM nâng cao	15
1.1.1.4. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả quản lý vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới	18
1.1.2. Nội dung quản lý vốn NSNN trong xây dựng NTM nâng cao	19

1.1.2.1. Bộ máy quản lý vốn NSNN trong xây dựng NTM nâng cao.....	19
1.1.2.2. Lập kế hoạch quản lý vốn NSNN trong xây dựng NTM nâng cao....	21
1.1.2.3. Triển khai tổ chức thực hiện quản lý vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.....	22
1.1.2.4. Kiểm tra, giám sát thực hiện vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.....	24
1.1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý vốn trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.....	26
1.1.3.1. Cơ chế chính sách của nhà nước.....	26
1.1.3.2. Năng lực cán bộ chuyên môn.....	27
1.1.3.3. Sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội.....	28
1.1.3.4. Ý thức của nhân dân.....	29
1.2. Cơ sở thực tiễn.....	30
1.2.1. Kinh nghiệm của một số địa phương về quản lý vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.....	30
1.2.2. Bài học rút ra về quản lý vốn NSNN trong xây dựng NTM nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.....	31
Tiểu kết chương 1.....	33
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ VỐN NSNN TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO TẠI HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG.....	34
2.1. Khái quát về thực trạng quản lý nhà nước trong xây dựng nông thôn mới tại huyện Ninh Giang, Hải Dương.....	34
2.1.1. Đặc điểm tự nhiên.....	34
2.1.2. Tình hình thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.....	35

2.1.3. Cơ cấu nguồn vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.....	40
2.2. Thực trạng quản lý vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.....	41
2.2.1. Thực trạng việc lập kế hoạch quản lý vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.....	42
2.2.2. Thực trạng công tác triển khai, thực hiện kế hoạch vốn NSNN trong xây dựng NTM nâng cao.....	43
2.2.3. Thực trạng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.....	45
2.2.4. Thực trạng bộ máy quản lý vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới tại huyện huyện Ninh Giang.....	47
2.3. Những kết quả đạt được và hạn chế trong quản lý vốn NSNN xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương...	48
2.3.1. Những kết quả đạt được.....	48
2.3.2. Những hạn chế, yếu kém.....	50
2.3.3. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém.....	52
Tiểu kết chương 2.....	57
CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUẢN LÝ VỐN NSNN TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG.....	58
3.1. Nhiệm vụ của quản lý vốn NSNN trong xây dựng NTM nâng cao....	58
3.2. Một số giải pháp tổ chức thực hiện đề án.....	60
3.2.1. Hoàn thiện bộ máy quản lý vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.....	60
3.2.2. Hoàn thiện công tác lập kế hoạch vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.....	65

3.2.3. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý vốn NSNN trong xây dựng nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	67
3.2.4. Giải pháp tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch quản lý vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.....	72
3.3. Đề xuất, kiến nghị.....	74
3.3.1. Kiến nghị với Chính phủ và các bộ ngành Trung ương.....	74
3.3.2. Kiến nghị với UBND tỉnh, các sở ngành của tỉnh Hải dương.....	75
Tiểu kết chương 3.....	77
KẾT LUẬN.....	78
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	80

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Nguyên nghĩa
NTM	Nông thôn mới
UBND	Ủy ban nhân dân
MTQG	Mục tiêu Quốc gia
MTTQ	Mặt trận tổ quốc
NSNN	Ngân sách nhà nước
XDCB	Xây dựng cơ bản
XDNTM	Xây dựng nông thôn mới
DN	Doanh nghiệp

DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU

Bảng 2.1: Bảng tổng hợp sử dụng nguồn vốn được cấp từ NSNN cho các nội dung xây dựng NTM nâng cao tại huyện Ninh Giang, giai đoạn 2021-2024.....	44
Bảng 2.2: Kết quả phỏng vấn đánh giá của người dân về quản lý sử dụng vốn NSNN cho xây dựng nông thôn mới nâng cao.....	46
Phiếu khảo sát.	

MỞ ĐẦU

1. Lý do lựa chọn đề tài đề án

*** Lý do về lý luận**

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là chương trình trọng tâm, xuyên suốt của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn với mục tiêu xây dựng NTM có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại, cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch, xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc, môi trường sinh thái được bảo vệ, an ninh trật tự được giữ vững, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao.

Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới tỉnh Hải Dương, Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Ninh Giang đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn toàn huyện. Đến năm 2021, huyện Ninh Giang đã có 19/19 xã được UBND tỉnh ban hành quyết định công nhận xã đạt chuẩn NTM, huyện Ninh Giang đạt 9/9 tiêu chí Huyện NTM và được Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định công nhận Huyện Nông thôn mới.

Với chủ trương “Xây dựng nông thôn mới có điểm khởi đầu, không có điểm kết thúc, huyện Ninh Giang tiếp tục xây dựng kế hoạch để hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chí, xây dựng nông thôn mới nâng cao. Để tổ chức thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, huyện Ninh Giang cần sự tập trung lãnh đạo chỉ đạo, sự chung sức, đồng lòng tập trung huy động mọi nguồn lực của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Đây

cũng là nhiệm vụ trọng tâm, nòng cốt của huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương trong giai đoạn 2021-2025.

Để giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới nâng cao cần nguồn vốn rất lớn để đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng nông thôn như cải tạo, nâng cấp, làm mới trường học, trạm y tế, đường giao thông, nhà văn hóa thôn, trung tâm văn hóa thể thao...

Nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện chương trình tại các địa phương còn hạn chế, vốn hỗ trợ từ cấp trên rất thấp, nguồn vốn của địa phương chủ yếu từ nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất; hiện nay thị trường bất động sản trầm lắng, nguồn thu không có, rất khó khăn cho các địa phương trong quá trình tập trung nguồn lực thực hiện chương trình; vì vậy vấn đề làm thế nào để quản lý tốt, hiệu quả vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao đóng vai trò rất quan trọng quyết định sự thành công của chương trình.

*** Lý do về thực tiễn**

Trong quá trình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, huyện Ninh Giang cũng gặp phải không ít những khó khăn về nguồn lực thực hiện trong đó công tác quản lý vốn ngân sách còn nhiều tồn tại, bất cập. Nhiều địa phương chạy theo thành tích, xây dựng nhiều công trình cùng một lúc mà chưa có sự chọn lọc, ưu tiên dẫn đến nợ xây dựng cơ bản; nhiều địa phương không bố trí được nguồn vốn để trả nợ khi công trình hoàn thành, bàn giao và đưa vào sử dụng. Công tác lập kế hoạch vốn thực hiện chương trình và công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện còn nhiều hạn chế dẫn đến lãng phí nguồn vốn.

Để xây dựng nông thôn mới nâng cao trong thời gian tới huyện cần phải có những giải pháp phù hợp, đồng bộ hơn để quản lý vốn xây dựng

chương trình đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định và phát huy được tối ưu các nguồn lực góp phần hoàn thành các mục tiêu của chương trình.

Với những kiến thức đã học ở nhà trường và thực tiễn công tác, kết quả nghiên cứu của đề án giúp tìm ra được những giải pháp tối ưu trong quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, đồng thời giúp tôi thực hiện, hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ chuyên môn nơi công tác.

Xuất phát từ vấn đề quan trọng trên, tác giả đã chọn đề tài: **Quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương**” làm đề tài đề án tốt nghiệp thạc sĩ của mình.

2. Tổng quan tình hình nghiên cứu

2.1. Một số công trình nghiên cứu có liên quan

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM không phải là đề tài mới; Quản lý nguồn lực cũng như quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao đã được nhiều tác giả lựa chọn làm đề tài nghiên cứu; trong đó có một số công trình khoa học tiêu biểu như sau:

[1] Phạm Thị Hoài (2024) *Quản lý vốn trong xây dựng nông thôn mới ở huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Hải Dương. Đề tài đã hệ thống hoá những vấn đề cơ bản có tính lý luận về quản lý vốn xây dựng nông thôn mới; nội dung cơ bản, các tiêu chí đánh giá; nhân tố khách quan và chủ quan ảnh hưởng đến quá trình quản lý vốn xây dựng nông thôn mới. Luận văn nêu được các quan điểm, định hướng mục tiêu công tác quản lý vốn xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tứ Kỳ trong thời gian tới. Tuy nhiên trong xây dựng nông thôn mới nâng cao đòi hỏi nguồn vốn lớn hơn, công tác huy động và quản lý nguồn vốn cần chặt chẽ hơn. Đặc điểm và điều kiện của huyện Tứ Kỳ khác với huyện Ninh Giang vì vậy công tác quản lý vốn trong

xây dựng nông thôn mới tại huyện Ninh Giang cần được nghiên cứu, đánh giá cụ thể hơn phù hợp với điều kiện thực tế tại huyện Ninh Giang.

[2] Nguyễn Anh Tài (2023) *Quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản trong chương trình nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng. Luận văn đã làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản quản lý nhà nước về các công trình đầu tư xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới. Hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trong đầu tư xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới. Các nhân tố ảnh hưởng đến đầu tư xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới. Phân tích thực trạng quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, từ đó đánh giá hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong đầu tư xây dựng cơ bản để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, những hạn chế yếu kém và nguyên nhân của những hạn chế yếu kém; từ đó đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm hoàn thiện quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

[3] Nguyễn Thị Út (2021) *Quản lý vốn trong xây dựng nông thôn mới ở huyện An Lão, tỉnh Bình Định*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Quy Nhơn. Luận văn đã làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn công tác quản lý vốn trong xây dựng nông thôn mới; thực trạng công tác quản lý vốn trong xây dựng nông thôn mới tại huyện An Lão tỉnh Bình Định và đưa ra một số giải pháp để quản lý hiệu quả nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới tại huyện An Lão tỉnh Bình Định.

[4] Hứa Đức Tuấn (2020) *Quản lý vốn ngân sách nhà nước trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Thái Nguyên. Đề tài đã hệ thống được cơ sở lý luận về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong chương trình

mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; đánh giá thực tiễn về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và bài học kinh nghiệm trong quản lý vốn ngân sách nhà nước trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và bài học kinh nghiệm cho công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước cho huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

[5] Nguyễn Văn Liên (2022) *Quản lý nhà nước về nguồn vốn xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Quy Nhơn. Đề tài đã hệ thống được cơ sở lý luận về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; đánh giá thực tiễn về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và bài học kinh nghiệm trong quản lý vốn ngân sách nhà nước trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và bài học kinh nghiệm cho công tác quản lý nhà nước về vốn xây dựng nông thôn mới cho huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

2.2. Đánh giá các công trình đã tổng quan

Các công trình nghiên cứu trên đã đề cập đến các vấn đề lý luận chung về công tác quản lý nguồn vốn nói chung và vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới, cũng như thực tiễn triển khai công tác này tại một số địa phương trên cả nước như huy động, sử dụng, quản lý vốn xây dựng nông thôn mới. Mặc dù có nhiều công trình nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực của đề tài nhưng chỉ mới nghiên cứu về một số lĩnh vực, khía cạnh hoặc cách tiếp cận riêng biệt ở một số địa phương khác nhau trong công tác xây dựng nông thôn mới; chưa có đề tài nào nghiên cứu đầy đủ các nội dung về quản lý vốn trong xây dựng nông thôn mới nâng cao. Hơn nữa, việc nghiên cứu một cách toàn diện về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng xã nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, Hải Dương thì chưa có một tài liệu, đề tài

nghiên cứu nào đề cập đến. Việc quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao ở nhiều địa phương hiện đang gặp phải những khó khăn và hạn chế nhất định trong đó có huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Chính vì vậy đề tài nghiên cứu mang tính cấp thiết và ý nghĩa quan trọng về lý luận và thực tiễn nhằm góp phần thực hiện tốt công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang nói riêng và các địa phương khác trong cả nước nói chung.

3. Mục tiêu của đề án

3.1. Mục tiêu chung

Xác định các nội dung cơ bản về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM, từ đó đánh giá thực trạng quản lý vốn ngân sách nhà nước và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao tại huyện huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Xác định những vấn đề lý luận cơ bản về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.
- Phân tích, đánh giá thực trạng công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới của huyện Ninh Giang giai đoạn 2021-2024, chỉ ra được những mặt tích cực, những ưu điểm cần phát huy, những hạn chế, yếu kém cần khắc phục trong công tác quản lý nguồn vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.
- Đề xuất một số giải pháp quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của đề án

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề án là công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về nội dung nghiên cứu

+ Đề tài tập trung nghiên cứu công tác quản lý nhà nước về vốn ngân sách trong thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo các chức năng cơ quan của hoạt động quản lý: xây dựng quy hoạch, kế hoạch; ban hành và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật; các chính sách; kiểm tra, giám sát; tổ chức bộ máy quản lý...

+ Hệ thống hóa những vấn đề lý luận về công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao; tìm hiểu kinh nghiệm của một số địa phương trong cả nước về quản lý vốn trong xây dựng nông thôn mới nhằm rút ra các bài học kinh nghiệm cho huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;

+ Phân tích các điều kiện kinh tế xã hội của huyện Ninh Giang ảnh hưởng đến công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao; đánh giá thực trạng quản lý vốn từ ngân sách nhà nước ở huyện Ninh Giang nhằm tìm ra những hạn chế, nguyên nhân của những hạn chế;

+ Đề xuất một số giải pháp trong quá trình quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương nhằm thực hiện các định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đến năm 2025.

- Về không gian nghiên cứu: Trên địa bàn huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương (Văn phòng điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới huyện; phòng Tài chính - Kế hoạch; phòng Nông nghiệp và Môi trường; các xã trên địa bàn huyện Ninh Giang).

- Về thời gian nghiên cứu: Đề án thu thập các tài liệu nội bộ của huyện Ninh Giang, và các tài liệu khác có liên quan trong khoảng thời gian từ 2021-2024.

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp thu thập dữ liệu

- Phương pháp thu thập thông tin, các số liệu thống kê tại huyện Ninh Giang và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Đề án tiến hành thu thập các báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới; báo cáo kết quả huy động nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới tại các xã và của huyện Ninh Giang giai đoạn 2021-2024; Báo cáo thống kê tình hình phát triển kinh tế-xã hội năm 2021-2024; Báo cáo kết quả thực hiện bộ tiêu chí xã NTM nâng cao; Báo cáo thống kê công tác huy động vốn ngân sách nhà nước và Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới hàng năm của huyện Ninh Giang do phòng Tài chính kế hoạch và Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện Ninh Giang cung cấp. Tổng hợp, nghiên cứu, phân tích số liệu từ các cơ quan, đơn vị xã trên địa bàn huyện Ninh Giang để đánh giá thực trạng công tác quản lý vốn ngân sách trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang.

- Phương pháp điều tra xã hội học bằng bảng hỏi (Phiếu điều tra): Được thực hiện qua bốn bước (Chuẩn bị điều tra, thu thập thông tin đã điều tra, xử lý thông tin, báo cáo kết quả). Điều tra bằng bảng hỏi để đánh giá thực trạng công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao tại huyện Ninh Giang, kết quả là những thông tin thu được sẽ là các thông tin hữu ích bổ sung cho các thông tin định tính qua quá trình điều tra, vì vậy cụ thể của điều tra xã hội học như sau:

Địa điểm tiến hành điều tra: 15 xã của huyện Ninh Giang

Phiếu điều tra: 75 phiếu

Phương pháp điều tra: Phát phiếu điều tra trực tiếp cho đối tượng cần điều tra.

Đối tượng điều tra: trưởng, phó các ban phát triển thôn và ban công tác mặt trận các thôn của xã trên địa bàn huyện Ninh Giang.

5.2. Phương pháp phân tích số liệu/thông tin

- Phương pháp thống kê, phân tích: Từ các dữ liệu thu thập, phân tích những mặt đạt được và hạn chế trong công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Phương pháp so sánh, đánh giá: Từ các dữ liệu thu thập, so sánh các dữ liệu định lượng giữa các các năm trong giai đoạn 2021-2024 nhằm đưa ra các đánh giá và giải pháp để thực hiện quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2025 và các năm tiếp theo.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề án

- Ý nghĩa khoa học

Những kết quả nghiên cứu hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao sẽ làm căn cứ, tài liệu tham khảo trong học tập và nghiên cứu các vấn đề về quản lý ngân sách nhà nước và công tác nghiên cứu kế hoạch phân bổ nguồn vốn trong các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Ý nghĩa thực tiễn

Những phân tích, đánh giá thực trạng công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại địa bàn huyện Ninh Giang qua đó đánh giá được những kết quả đạt được cần duy trì, phát huy và những tồn tại, yếu kém cần khắc phục; những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, quản lý hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao tại địa bàn huyện Ninh Giang; có ý nghĩa trong việc áp dụng thực hiện đối với huyện Ninh Giang nói riêng và các huyện trên địa bàn tỉnh Hải Dương nói chung.

Đề tài có thể sử dụng làm tài liệu nghiên cứu, tham khảo trong việc chỉ đạo, điều hành, quản lý hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trong thời gian tới.

7. Cấu trúc đề án

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, Đề án cấu trúc làm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở thực hiện đề án: Quản lý vốn ngân sách nhà nước trong nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương”

Chương 2. Thực trạng việc quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Chương 3. Giải pháp thực hiện Quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng xã nông thôn nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KINH NGHIỆM THỰC TIỄN QUẢN LÝ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

1.1. Cơ sở lý luận về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

1.1.1. Khái quát về vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

1.1.1.1 Các khái niệm cơ bản

* **Vốn:** là một phạm trù được xem xét, đánh giá theo nhiều quan niệm, với nhiều mục đích khác nhau. Do đó khó có thể đưa ra một định nghĩa về vốn thoả mãn tất cả các yêu cầu, các quan niệm đa dạng. Song hiểu một cách khái quát vốn là toàn bộ những giá trị ứng ra ban đầu hay các giá trị tích lũy được cho các quá trình sản xuất tiếp theo của doanh nghiệp hoặc phạm vi rộng hơn là nền kinh tế.

* **Vốn nhà nước:** vốn nhà nước bao gồm vốn ngân sách nhà nước, vốn tín dụng do nhà nước bảo lãnh, vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước, vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp nhà nước và các vốn khác do nhà nước quản lý.

* **Ngân sách nhà nước:** là toàn bộ các khoản thu chi của Nhà nước đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định và được thực hiện trong một năm để đảm bảo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước. Ngân sách nhà nước bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương. Ngân sách trung ương là ngân sách của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác thuộc trung ương. Ngân sách địa phương bao gồm ngân sách của đơn vị hành chính các cấp có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (Luật ngân sách, 2015)

* Nông thôn: là phần lãnh thổ không thuộc nội thành, nội thị các thành phố, thị xã, thị trấn được quản lý bởi cấp chính quyền cơ sở là Ủy ban nhân dân xã (theo Thông tư số 54/2009/TT-BNNPTNT ngày 21/8/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT).

* Chương trình xây dựng nông thôn mới: là nội dung cốt lõi thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy, Ban chấp hành Trung ương khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, có ý nghĩa rất quan trọng, được triển khai thực hiện toàn quốc với mục tiêu: xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ theo quy hoạch; xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ; hệ thống chính trị được tăng cường.

Xây dựng NTM là cuộc cách mạng và cuộc vận động lớn để cộng đồng dân cư ở nông thôn đồng lòng xây dựng thôn, xã, gia đình của mình khang trang, sạch đẹp; phát triển sản xuất toàn diện (nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ); có nếp sống văn hoá, môi trường và an ninh nông thôn được đảm bảo; thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng cao. Xây dựng NTM giúp cho nông dân có niềm tin, trở nên tích cực, chăm chỉ, đoàn kết giúp đỡ nhau xây dựng nông thôn phát triển giàu đẹp, dân chủ, văn minh.

* Xây dựng NTM nâng cao: là bước tiếp theo của xây dựng nông thôn mới; là quá trình thực hiện lâu dài, liên tục, chỉ có điểm khởi đầu, không có điểm kết thúc, các xã được công nhận đạt chuẩn NTM tiếp tục giữ vững, nâng cao chất lượng các tiêu chí và xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu. Nội dung xây dựng NTM nâng cao hướng tới thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao được qui định tại văn bản pháp quy do Trung Ương, tỉnh ban hành.

*** Vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao**

Trong quá trình xây dựng NTM nâng cao nguồn vốn được huy động từ các đối tượng trong xã hội bằng những phương thức phù hợp, được sử dụng để thực hiện chương trình theo quy định.

Nguồn vốn thực hiện chương trình xây dựng NTM nâng cao được hình thành từ các nguồn chính sau đây:

+ Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước (Trung ương và địa phương), bao gồm: Vốn ngân sách nhà nước (NSNN) bố trí trực tiếp cho Chương trình MTQG xây dựng NTM; Vốn lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn; Nguồn vốn trái phiếu Chính phủ (nếu có). Nguồn vốn từ NSNN để thực hiện xây dựng NTM thường được sử dụng như là nguồn vốn môi để thu hút nguồn từ các nhà đầu tư khác.

+ Nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng bao gồm: Vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước và vốn tín dụng thương mại được sử dụng cho các hoạt động trong xây dựng NTM. Mục đích là thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ổn định vì vậy nguồn này thường có nhiều ưu đãi cho người vay.

+ Nguồn vốn từ doanh nghiệp (DN): gồm các khoản hỗ trợ trực tiếp bằng tiền, bằng hiện vật cho các địa phương để thực hiện các hoạt động MTQG xây dựng NTM.

+ Nguồn vốn từ các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân địa phương: Người dân đóng góp cho chương trình với tư cách là chủ thể của chương trình, vừa là người tổ chức thực hiện vừa là người thụ hưởng kết quả của Chương trình. Họ có thể tự đầu tư bằng cách nâng cấp nhà cửa,... hoặc tự nguyện đóng góp bằng nhiều hình thức cho xây dựng nông thôn mới như: góp tiền, công, hiến đất,...

Như vậy nguồn vốn để thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM, NTM nâng cao được huy động từ nhiều nguồn lực khác nhau trong đó vốn

ngân sách nhà nước đóng vai trò là vốn môi, dẫn dắt, thu hút các nguồn vốn khác nhằm đảm bảo nguồn lực để thực hiện xây dựng NTM nâng cao.

*** Quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao**

Nguồn vốn nói chung và vốn ngân sách nhà nước nói riêng là một yếu tố quan trọng để có thể thực hiện thành công Chương trình xây dựng NTM ở các địa phương. Để đạt được các mục tiêu đã đề ra của Chương trình, Nhà nước đã ban hành các cơ chế để quản lý, sử dụng các nguồn vốn đã huy động được cho Chương trình. Sử dụng nguồn vốn xây dựng NTM là việc sử dụng một cách hợp lý và có hiệu quả các nguồn lực đã huy động được để thực hiện các nội dung của chương trình. Sử dụng nguồn vốn để xây dựng NTM là việc dùng các nguồn lực đã huy động được để xây dựng kết cấu hạ tầng ở địa phương, phát triển sản xuất, nâng cao đời sống cho người dân địa phương (Thủ tướng Chính phủ, 2014).

Như vậy, quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao chính là các nguyên tắc, các hình thức, các nội dung sử dụng nhằm tạo lập, phân bổ, sử dụng các nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước hiệu quả nhất để xây dựng NTM nâng cao. Đây cũng là cơ sở để kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng các nguồn lực đã huy động cho thực hiện chương trình này.

1.1.1.2. Sự cần thiết quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

Quản lý vốn NSNN trong chương trình MTQG XD NTM tạo điều kiện để thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn huy động khác. Quản lý vốn NSNN trong chương trình MTQG XD NTM là công cụ để Nhà nước trực tiếp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đặc biệt là các hoạt động chi đầu tư phát triển trong chương trình MTQG XD NTM được coi là “vốn môi” thu hút các nguồn lực thực hiện chương trình MTQG XD NTM, đặc biệt là nguồn vốn

huy động của các tổ chức và nguồn vốn huy động trong nhân dân, thúc đẩy xã hội hóa, góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Quản lý vốn NSNN trong chương trình MTQG XD NTM góp phần phát triển con người và giải quyết các vấn đề xã hội.

1.1.1.3. Nguyên tắc, cơ chế quản lý nhà nước về vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.

** Nguyên tắc quản lý vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao*

Để thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; xây dựng nông thôn mới nâng cao thì vấn đề quản lý vốn đóng vai trò hết sức quan trọng, đặc biệt là việc quản lý vốn ngân sách nhà nước, cần phải tuân theo một số nguyên tắc cơ bản sau:

+ Nguyên tắc tiết kiệm và hiệu quả.

Tiết kiệm và đạt hiệu quả cao là mục tiêu và là tiêu chuẩn để đánh giá công tác quản lý vốn NSNN trong chương trình MTQG xây dựng NTM, một đồng vốn bỏ ra phải được quản lý sao cho mang lại lợi ích lớn nhất. Đây là nguyên tắc được xét trên tất cả các phương diện kinh tế, chính trị, xã hội.

+ Nguyên tắc tập trung, dân chủ.

Trong quản lý vốn NSNN thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM, nguyên tắc này thể hiện toàn bộ vốn đầu tư xây dựng từ NSNN được tập trung quản lý theo một cơ chế thống nhất của Nhà nước thông qua các tiêu chuẩn, định mức, các quy trình nhất quán và rành mạch. Việc phân bổ vốn NSNN trong chương trình MTQG xây dựng NTM phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt và được sự đồng thuận của người dân. Tính dân chủ là đảm bảo cho mọi người cùng tham gia vào quản lý nguồn vốn hỗ trợ từ NSNN trong chương trình MTQG xây dựng NTM, thực hiện cơ chế

giám sát cộng đồng, công khai, minh bạch các số liệu NSNN thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM.

+ Nguyên tắc công khai, minh bạch

Công khai, minh bạch vốn NSNN là biện pháp nhằm công khai, minh bạch các khoản chi từ NSNN, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức Nhà nước, tập thể người lao động và nhân dân trong việc thực hiện quyền kiểm tra, giám sát quá trình quản lý và sử dụng vốn, tài sản Nhà nước nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm chế độ quản lý tài chính, bảo đảm sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Nguyên tắc phân công, phân cấp quản lý, gắn quyền hạn với trách nhiệm

Nguyên tắc trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương, nhất là cấp cơ sở nhằm nâng cao tính chủ động, linh hoạt của các cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư tham gia vào quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Đồng thời đảm bảo sử dụng vốn tập trung, tiết kiệm, hiệu quả; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, trùng lặp; tránh thất thoát, lãng phí và không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản; công khai, minh bạch trong quản lý, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới nâng cao.

** Nguyên tắc quản lý vốn trong xây dựng nông thôn mới nâng cao:*

+ Đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng vốn. Phân bổ và sử dụng vốn NSNN phải tuân theo quy định của

Luật NSNN, sử dụng vốn tín dụng phải theo đúng mục đích sử dụng vốn theo hợp đồng đã ký kết,...;

- + Phân bổ và sử dụng vốn phải nằm trong kế hoạch đã được phê duyệt, không phân bổ tràn lan, dàn trải và phải phù hợp với nguyện vọng của người dân;

- + Chỉ quyết định phê duyệt các dự án đầu tư khi đã xác định rõ nguồn thực hiện, đảm bảo có đủ vốn để thực hiện;

- + Các cơ quan quản lý thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra việc sử dụng vốn ở các địa phương để đảm bảo vốn cấp được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, được sử dụng công khai và minh bạch, đúng chế độ;

- + Các cơ quan chuyên môn cấp huyện trở lên cần hỗ trợ và hướng dẫn kịp thời các địa phương trong việc thanh quyết toán vốn. Đối với nguồn ngân sách địa phương (NSDP), các địa phương chủ động sử dụng nguồn thu để xây dựng cho các công trình phúc lợi trên địa bàn xã theo quy định hiện hành. Cấp tỉnh quy định tăng tỷ lệ vốn thu được từ đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn xã để lại cho ngân sách xã thực hiện các nội dung xây dựng NTM. Trung ương hỗ trợ cho các địa phương tổng mức vốn và giao cho tỉnh quyết định phân bổ để làm căn cứ chỉ đạo, điều hành cụ thể. Cơ chế quản lý tài chính và giám sát việc phân bổ, sử dụng các nguồn lực ở các cấp theo hướng tiếp tục hoàn thiện và thành lập bộ phận chuyên trách thuộc cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo ở hai cấp huyện, xã

** Cơ chế quản lý vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao*

- + Vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới rất đa dạng, tương ứng với mỗi nguồn vốn cần có các cơ chế sử dụng khác nhau nhưng phải tuân thủ theo quy trình quản lý tài chính ở 3 khâu: lập dự toán; thực hiện và quyết toán.

+ Đối với ngân sách nhà nước: Quản lý và sử dụng nguồn lực tài chính huy động từ NSNN phải tuân theo các quy định về quản lý và sử dụng NSNN. Khi XDNTM nâng cao vốn phải được phân bổ cho các công trình, dự án do các ban quản lý thực hiện và tuân theo quy trình về sử dụng ngân sách, phải lập dự toán và xác định thứ tự ưu tiên phân bổ vốn cho XDNTM. Cơ quan cấp trên khi phân bổ dự toán phải nhìn vào điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương. Để sử dụng có hiệu quả thì phải phân tích, đánh giá đầy đủ và chính xác các nội dung liên quan đến khả năng thực hiện và hiệu quả của dự án đó, như: xây dựng chủ trương, định hướng mục tiêu dự án, đối tượng thực hiện dự án; dự tính nhu cầu nguồn lực, khả năng huy động để thực hiện dự án; xây dựng dự toán, thời gian thực hiện và các giai đoạn sử dụng nguồn lực; xây dựng những quy định, cam kết hiệu quả hoạt động từ giai đoạn bắt đầu xây dựng dự án đến khi hoàn thành; xác định rõ thẩm quyền của từng đối tượng liên quan. Ngoài ra, khi sử dụng nguồn từ NSNN phải đảm bảo công khai, minh bạch và chịu sự giám sát của các cơ quan có thẩm quyền. Thực hiện quyết toán và theo dõi giám sát, đánh giá sử dụng các nguồn thực hiện chương trình theo quy định.

1.1.1.4. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả quản lý vốn từ ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới

Quản lý vốn XDNTM từ NSNN các cấp có thể được đánh giá hiệu quả vốn đầu tư cho XDNTM từ NSNN. Hiệu quả vốn đầu tư cho XDNTM từ NSNN là phạm trù kinh tế, biểu hiện quan hệ so sánh giữa các kết quả KT - XH đã đạt được của hoạt động đầu tư với các chi phí bỏ ra để có kết quả đó trong một thời kỳ nhất định. Hiệu quả quản lý vốn XDNTM từ NSNN là một khái niệm rộng, được xác định cả về mặt định tính và định lượng.

Hiệu quả quản lý vốn xây dựng NTM nâng cao từ NSNN có thể đánh giá dựa và kết quả tạo ra trên nhiều phương diện. Nếu chỉ xét trên khía cạnh kinh tế

thì đó là hiệu quả kinh tế. Nếu xét về mặt chính trị - xã hội như kết quả giải quyết công ăn, việc làm, công bằng xã hội, môi trường... thì đó là hiệu quả chính trị - xã hội. Khi xét chung cả mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... gọi là hiệu quả KT - XH. Bên cạnh đó, hiệu quả vốn XDNTM nâng cao từ NSNN cũng có thể được xem xét trên phương diện địa phương và toàn bộ nền kinh tế. Trong phạm vi của đề tài, tác giả tập trung làm rõ tiêu chí đánh giá hiệu quả quản lý vốn xây dựng NTM nâng cao từ NSNN dưới góc độ:

- Mức độ đáp ứng của nguồn tiền từ NSNN so với nhu cầu xây dựng NTM nâng cao;
- Mức độ đáp ứng của Nguồn tiền ngoài NSNN so với nhu cầu xây dựng NTM nâng cao;
- Việc phân bổ nguồn vốn đã đúng nguyên tắc, mục đích và đối tượng.
- Sử dụng tiền đầu tư đúng mục tiêu, công khai, dân chủ, không áp đặt, thường xuyên kiểm tra, giám sát để đảm bảo tính minh bạch trong sử dụng nguồn vốn;
- Chất lượng các công trình đầu tư, xây dựng;
- Mức độ phát huy tác dụng của các công trình đầu tư.

1.1.2. Nội dung quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

1.1.2.1. Bộ máy quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao huyện Ninh Giang.

Tổ chức bộ máy quản lý và điều phối chương trình XDNTM được điều hành và thực hiện theo phương thức phân cấp bao gồm 4 cấp: Trung ương, Tỉnh, Huyện, Xã. Bộ máy quản lý điều hành CTMTQG XDNTM được thành lập từ Trung ương đến cơ sở (tỉnh, huyện, xã, thôn), gồm:

- Ở Trung ương thành lập Ban Chỉ đạo (BCĐ) Trung ương CTMTQG XDNTM và Bộ phận giúp việc là Văn phòng điều phối Trung ương với cơ

quan thường trực của Chương trình là Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Ở tỉnh Hải Dương thành lập Ban chỉ đạo các chương trình MTQG tỉnh và Bộ phận giúp việc là Văn phòng điều phối NTM tỉnh.

- Ở huyện Ninh Giang là Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng NTM huyện Ninh Giang, Bộ phận giúp việc là Văn phòng điều phối NTM huyện Ninh Giang.

- Ở cấp xã là Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM xã, Bộ phận giúp việc là Ban quản lý xã và Ban phát triển thôn.

Việc phân công chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho từng cấp như trên giúp việc quản lý thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM được thuận lợi hơn, hiệu quả hơn, trong đó bao gồm cả quản lý nguồn lực tài chính hay quản lý vốn ngân sách nhà nước.

Ngân sách nhà nước cấp huyện là công cụ để chính quyền cấp huyện thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong quá trình quản lý nền kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng ở địa phương. Theo Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành của Luật ngân sách nhà nước, bộ máy quản lý ngân sách cấp huyện bao gồm HDND huyện, UBND huyện và cơ quan tài chính cấp huyện (phòng Tài chính – Kế hoạch huyện).

Trên địa bàn huyện Ninh Giang, bộ máy quản lý ngân sách nhà nước bao gồm Hội đồng nhân dân huyện, UBND huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch. Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước cấp huyện, quyết định các vấn đề quan trọng của huyện, phê duyệt dự toán ngân sách và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp huyện, phê duyệt quyết toán ngân sách cấp huyện do UBND huyện trình. Thực hiện giám sát quá trình thực hiện dự toán ngân sách, quá trình thực hiện các dự án, chương trình thuộc phạm vi quản lý.

UBND huyện lập dự toán và phân bổ nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định, trình HĐND huyện phê duyệt trong đó có nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao.

1.1.2.2. Lập kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

Xây dựng quy hoạch, kế hoạch là một trong những nội dung cơ bản trong việc quản lý nhà nước về vốn XDNTM từ NSNN. Nhà nước thông qua các quy hoạch và kế hoạch mà xác định hệ thống các mục tiêu dài hạn cơ bản nhất và các biện pháp chủ yếu để thực hiện các mục tiêu đó trong một thời kỳ xác định.

Quốc hội quyết định dự toán NSNN. Căn cứ tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương do Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định và các nguồn thu phân chia giữa các cấp chính quyền địa phương, HĐND tỉnh quyết định tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh với ngân sách cấp huyện, cấp xã để phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của từng địa phương.

Việc lập kế hoạch vốn XDNTM nâng cao từ NSNN hoàn thành khi dự toán ngân sách tỉnh đã được HĐND, UBND cấp tỉnh thông qua. Cùng với việc lập kế hoạch nguồn vốn XDNTM nâng cao từ NSNN, UBND tỉnh còn xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách đối với nguồn vốn trong XD NTM nâng cao từ NSNN một cách đồng bộ, kịp thời và phù hợp với những đặc thù của đầu tư XD NTM ở từng địa phương, bao quát đầy đủ toàn diện các giai đoạn của quá trình XD NTM nâng cao. Các chính sách này hướng tới thực hiện các mục tiêu cụ thể của từng nội dung và của cả chương trình XD NTM được đầu tư từ NSNN, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo hướng chiến lược phát triển từng ngành, lĩnh vực và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước

Căn cứ vào Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công hàng năm của UBND tỉnh; Hội đồng nhân dân huyện ban hành Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu – chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện làm cơ sở cho UBND cấp huyện ban hành Quyết định giao kinh phí ngân sách nhà nước hàng năm, trong đó có nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM nâng cao.

1.1.2.3. Triển khai thực hiện kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

Triển khai thực hiện kế hoạch vốn XDNTM nâng cao từ NSNN là tuân thủ các chỉ tiêu dự kiến ban đầu, và phải phân tích ứng với những biến đổi khách quan khi thực hiện và đảm bảo tính hiệu quả của vốn XDNTM nâng cao từ NSNN.

Đây là giai đoạn trọng tâm của quy trình quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN. UBND cấp tỉnh, cấp huyện chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc tổ chức quản lý, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư theo các nội dung XDNTM nâng cao. Ban quản lý dự án Chương trình XDNTM ở các cấp thực hiện giám sát việc sử dụng NSNN để thực hiện Chương trình. Các sở, ban ngành chịu trách nhiệm trước UBND cùng cấp về triển khai kế hoạch nguồn vốn Chương trình XDNTM nâng cao từ NSNN thuộc phạm vi mình quản lý.

Thực hiện kế hoạch vốn XDNTM nâng cao từ NSNN gồm phân bổ nguồn vốn XDNTM từ NSNN theo kế hoạch đã được phê duyệt, việc tổ chức thực hiện các chương trình, dự án đầu tư, các nhiệm vụ chi đầu tư cơ sở hạ tầng trong dự toán ngân sách, tổ chức cấp phát vốn XDNTM từ NSNN và thanh quyết toán đều thực hiện qua hệ thống Kho bạc nhà nước.

Trên cơ sở tổng mức vốn trong XDNTM nâng cao từ NSNN được phê duyệt, UBND tỉnh, cấp huyện thực hiện phân bổ các hạng mục, các nội dung cụ thể cho từng cấp theo kế hoạch.

Phân bổ vốn XDNTM nâng cao từ NSNN được thực hiện theo nguyên tắc tuân thủ các quy định Luật NSNN. Theo đó, vốn XDNTM nâng cao từ NSNN đầu tư thuộc NSNN chỉ bố trí cho các nội dung xây dựng kết cấu hạ tầng KT - XH. Các công trình, nội dung, dự án được bố trí vốn từ NSNN phải nằm trong quy hoạch đã được phê duyệt, có đủ các thủ tục đầu tư theo các quy định về quản lý nguồn vốn XDNTM từ NSNN. Việc phân bổ vốn XDNTM từ NSNN đảm bảo dành đủ vốn để thanh toán các khoản nợ và ứng trước năm kế hoạch.

Việc cấp phát vốn XDNTM nâng cao từ NSNN được thực hiện trên cơ sở thực hiện nghiêm các quy định về XDNTM nâng cao. Điều đó có nghĩa là chỉ những nội dung, dự án thực hiện đầy đủ các trình tự theo quy định thì mới được cấp vốn. Đây là một nguyên tắc quan trọng, đảm bảo đầu tư phát triển kinh tế có kế hoạch và cân đối nền kinh tế trong cả nước, trong mỗi vùng và trong mỗi ngành kinh tế. Vốn XDNTM nâng cao từ NSNN được thực hiện theo đúng mức độ thực tế hoàn thành kế hoạch, trong phạm vi giá dự toán được duyệt. Vốn XDNTM nâng cao từ NSNN được cấp phát trực tiếp, theo phương thức cấp phát không hoàn lại và cho vay có hoàn trả. Quá trình chi vốn XDNTM nâng cao từ NSNN đó được thực hiện dưới sự kiểm soát của cơ quan quản lý cấp phát.

Việc cấp phát vốn XDNTM nâng cao từ NSNN được kiểm tra, đảm bảo việc sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả. Kiểm tra trong toàn bộ chu kỳ đầu tư, từ giai đoạn đầu đến khi đưa công trình vào sử dụng. Thực hiện nguyên tắc này nhằm thúc đẩy việc sử dụng nguồn vốn hợp lý, đúng mục đích.

Vốn XDNTM nâng cao từ NSNN được quyết toán theo dự toán NSNN (quyết toán năm) và quyết toán theo công trình hoàn thành (thực hiện khi

công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng). Về quyết toán theo năm, sau khi kết thúc năm ngân sách, nguồn vốn XDNTM nâng cao từ NSNN được kiểm tra để đánh giá lại những việc đã làm được, chưa làm được, xác định tính đúng đắn của số liệu báo cáo thực hiện vốn XD NTM nâng cao từ NSNN. Việc quyết toán được thực hiện trong thời gian của năm ngân sách tiếp theo.

Quy trình quyết toán vốn XDNTM nâng cao từ NSNN thuộc ngân sách địa phương quản lý được thực hiện từ dưới lên, trên cơ sở báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán gửi cho cơ quan tài chính. Ngân sách cấp dưới đã được quyết toán được gửi lên cấp trên và là một bộ phận cấu thành của ngân sách quyết toán cấp trên. Cấp huyện lập quyết toán của mình gửi Sở Tài chính và UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

Về quyết toán công trình, dự án thuộc XDNTM nâng cao sử dụng nguồn NSNN đã hoàn thành và được đưa vào sử dụng, Chủ đầu tư thực hiện quyết toán theo quy định của nhà nước. Báo cáo quyết toán công trình, dự án thuộc Chương trình đã hoàn thành được lập cùng với hồ sơ hoàn công và được thực hiện kiểm toán, thông qua hội đồng thẩm định. Sau đó, những hồ sơ báo cáo này được trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, kiểm tra. Việc quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN theo từng công trình. Dự án được coi là kết thúc khi công trình, dự án được hoàn thành, hoàn tất các thủ tục quyết toán theo quy định và chấm dứt việc theo dõi tài khoản cấp phát vốn XD NTM nâng cao từ NSNN tại Kho bạc nhà nước.

1.1.2.4. Kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

Kiểm tra là nội dung quan trọng của quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN. Mục tiêu của kiểm tra quản lý vốn xây dựng NTM nâng cao từ NSNN là nhằm đảm bảo cho các luật, pháp lệnh và các quy định về quản lý vốn xây dựng NTM nâng cao từ NSNN được thi hành một cách nghiêm minh và công

bằng. Kiểm tra quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN còn nhằm tăng cường vai trò giám sát, trách nhiệm của các chủ thể quản lý nhà nước nhằm hạn chế, đẩy lùi các hành vi tham nhũng, thất thoát, lãng phí nguồn lực quốc gia. Qua kiểm tra, cơ quan có thể xác định được tính đúng đắn, hợp lý của các chính sách, cơ chế quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN đầu tư của cơ quan quản lý, đồng thời có thể phát hiện những hạn chế, bất cập trong chính sách và cơ chế quản lý nguồn vốn trong XDNTM nâng cao từ NSNN của các cấp. Mặt khác, kiểm tra giúp cơ quan quản lý phát hiện những sai phạm của chủ thi công, của các cơ quan tổ chức thực thi chính sách, cơ chế quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN.

Hình thức kiểm tra có thể là kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất, giám sát, thanh tra, kiểm toán... Kiểm tra đối với thực hiện kế hoạch vốn xây dựng NTM nâng cao từ NSNN được thực hiện trên một số nội dung sau:

- Hình thành bộ máy kiểm tra vốn XDNTM nâng cao từ NSNN từ cấp tỉnh, đến cấp huyện. Bộ máy này có thể được thành lập riêng để kiểm tra một số nội dung, dự án quan trọng sử dụng NSNN hoặc có thể sử dụng bộ máy kiểm tra hiện có. Đó là cơ quan thanh tra (Thanh tra chính phủ, các cơ quan thanh tra chuyên ngành tại các bộ, ngành, địa phương...), cơ quan kiểm tra chi NSNN và thẩm định báo cáo quyết toán vốn XDNTM nâng cao từ NSNN đầu tư phát triển hoàn thành, các cơ quan điều tra, kiểm soát, xét xử (công an, viện kiểm sát, tòa án), cơ quan kinh tế nhà nước (kiểm toán)....

Việc kiểm tra đối với vốn XDNTM nâng cao từ NSNN được thực hiện toàn bộ trong quá trình đầu tư phát triển, từng giai đoạn trong chu trình của đầu tư, kiểm tra, việc hình thành và hoạt động của cơ quan chủ đầu tư, Ban quản lý đầu tư, việc thanh toán quyết toán vốn XDNTM nâng cao từ NSNN. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, đặc biệt là trách

nhiệm của người đứng đầu trong các cơ quan quản lý nhà nước đối với vốn XDNTM nâng cao từ NSNN.

Mục đích của kiểm tra, kiểm soát là để phát hiện những mặt tích cực, chỉ ra những khuyết điểm, sai phạm. Cùng với kiểm tra là xử lý kết quả kiểm tra, nhằm phát huy những yếu tố tích cực, đẩy lùi, hạn chế, ngăn chặn, răn đe một cách hữu hiệu tình trạng tham nhũng, lãng phí vốn XDNTM nâng cao từ NSNN, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ nhà nước trong quản lý nguồn vốn XD NTM nâng cao từ NSNN.

Yêu cầu của kiểm tra là trung thực, đầy đủ, chính xác, khách quan và kịp thời. Vì vậy, cơ quan quản lý của chính quyền các cấp tạo điều kiện thực hiện chức năng kiểm tra, nhằm đảm bảo các yêu cầu của kiểm tra, từ tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, quy định địa vị pháp lý, quy định chức năng, nhiệm vụ một cách chặt chẽ về quy trình, đảm bảo tính độc lập trong hoạt động.

1.1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

1.1.3.1. Cơ chế, chính sách của Nhà nước

Tiến độ huy động các nguồn tài chính cho XDNTM nâng cao

Qua quá trình nghiên cứu và phân tích cho thấy tiến độ cấp vốn từ cấp trên cho các địa phương còn ít và chậm so với kế hoạch. Ngoài ra, việc phân bổ vốn cho các công trình, quá trình thực hiện thi công kéo dài dẫn đến việc giải ngân vốn chưa triệt để, gây lãng phí vốn. Nhiều địa phương, chưa tập trung được vốn đối ứng kịp thời nên còn xảy ra tình trạng nợ đọng. Ngoài ra, do hạn chế của công tác tuyên truyền, vận động, do đặc thù của vùng, do người dân sống phân tán, số lượng DN ít, tín dụng chưa phát triển nhiều nên việc huy động đóng góp từ nguồn ngoài NSNN còn ít, chưa kịp thời, ảnh hưởng đến việc quản lý vốn để XDNTM nâng cao

- Các thủ tục trong thanh toán vốn XDNTM nâng cao

Các thủ tục thanh toán vốn đầu tư có ảnh hưởng lớn đến công tác quản lý vốn, đặc biệt là trong khâu thanh toán vốn. Theo đánh giá của các cán bộ làm công tác quản lý tài chính ở các địa phương, các thủ tục thanh toán các công trình xây dựng khó thực hiện, vì thủ tục rườm rà, nhiều loại chứng từ, nội dung các thủ tục chi tiết, cộng thêm năng lực, trình độ cán bộ xã còn nhiều hạn chế vì vậy khó khăn cho quá trình thực hiện. Thực tế, các địa phương việc hoàn tất các thủ tục thanh toán còn phụ thuộc nhiều vào nhà thầu, điều này làm cho cán bộ thanh toán vốn ở các địa phương không chủ động trong thanh toán, làm ảnh hưởng đến quản lý vốn XDNTM nâng cao.

- Phân cấp trong đầu tư công XDNTM nâng cao

Việc phân cấp trong đầu tư công có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính để thực hiện chương trình. Vốn đầu tư trực tiếp cho XDNTM nâng cao hàng năm trên địa bàn của huyện (vốn ngân sách Trung ương và vốn ngân sách địa phương) được phân bổ cho UBND xã làm chủ đầu tư là chủ yếu; việc lập kế hoạch đầu tư, thi công, quản lý sử dụng vốn đều có sự tham gia của cộng đồng dân cư. Đối với vốn lồng ghép từ các chương trình dự án, UBND huyện chỉ đạo cho các ban, ngành ưu tiên đầu tư cho các xã xây dựng nông thôn mới theo hướng đẩy mạnh việc phân cấp cho UBND các xã làm chủ đầu tư. Việc phân cấp tạo sự chủ động cho cấp trực tiếp thực hiện XDNTM nâng cao quản lý làm cho các địa phương thực hiện sử dụng vốn hiệu quả, đồng thời chủ động trong việc huy động thêm vốn nếu trong quá trình sử dụng bị thiếu hụt vốn nhằm thực hiện đúng theo kế hoạch các nội dung đã xây dựng.

1.1.3.2. Năng lực cán bộ chuyên môn

- Trình độ quản lý vốn của cán bộ chuyên môn là yếu tố khách quan ảnh hưởng đến công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới. Theo Thông tư số 06 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn tuyển dụng công

chức cấp xã, phường, thị trấn thì tiêu chuẩn về trình độ nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn tối thiểu là tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trở lên. Đối với vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa,...thì có thể giảm đi một bậc so với quy định. Cơ cấu cán bộ, công chức cấp xã chỉ có 1 biên chế chuyên môn về tài chính - kế toán ngân sách, tuy nhiên số cán bộ tham gia vào quá trình quản lý, sử dụng vốn XDNTM nâng cao như cán bộ xã, cán bộ thôn hầu hết không có chuyên môn về quản lý vốn. Do đó kết quả quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN chủ yếu dựa vào năng lực của cán bộ tài chính xã, vì vậy ảnh hưởng rất lớn đến việc quản lý vốn XDNTM nâng cao.

- Công tác kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng vốn đã được thực hiện tương đối nghiêm túc. Tuy nhiên, do điều kiện trình độ của cán bộ chuyên môn có mặt còn hạn chế, lơ là trong công tác giám sát, do sự thiếu minh bạch trong quá trình sử dụng nên có một số nguồn vốn chưa được quản lý chặt chẽ...Điều này, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả công tác quản lý vốn để thực hiện chương trình. Ngoài ra, công tác kiểm tra giám sát thiếu thường xuyên nên dẫn đến một số nơi xảy ra tình trạng nợ đọng đối với một số công trình xây dựng cơ bản

1.1.3.3. Sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đóng vai trò hết sức quan trọng trong chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới qua việc tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng phong trào thi đua, khơi dậy tinh thần đoàn kết giúp nhau phát triển sản xuất, giảm nghèo và làm giàu hợp pháp ở địa phương, đơn vị; vận động các nguồn lực đóng góp từ nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn (như hiến đất làm đường, xây dựng các công trình dân sinh nông thôn...); bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn nông thôn...

Đặc biệt, với việc tham gia giám sát xây dựng NTM nâng cao, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã hướng dẫn Nhân dân tham gia giám sát, phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng trong việc giám sát các nội dung, dự án đầu tư xây dựng nông nghiệp, nông thôn. Thông qua hoạt động giám sát của Mặt trận đã giúp cho chính quyền và ngành chức năng các cấp điều chỉnh các nội dung và chính sách trong xây dựng nông thôn, hỗ trợ nông dân phù hợp hơn và được nhân dân đồng tình ủng hộ. Cùng với việc tổ chức các hoạt động giám sát, MTTQ Việt Nam các cấp còn thực hiện lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM nâng cao, qua đó thể hiện được ý chí, nguyện vọng và sự tham gia giám sát của người dân trong xây dựng NTM nâng cao theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Đồng thời là một trong những kênh thông tin quan trọng giúp cấp ủy, chính quyền và các ngành chức năng đánh giá, kiểm chứng đối với kết quả xây dựng NTM nâng cao ở từng địa phương, cơ sở.

1.1.3.4. Ý thức của nhân dân

Trong xây dựng NTM nâng cao, người dân nông thôn có vai trò đặc biệt quan trọng bởi họ chính là người trực tiếp thực hiện, trực tiếp hưởng lợi

Nhiều nội dung, quy định về các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước được chính quyền tổ chức họp dân và thông báo rộng rãi.

Các nội dung quy định người dân được bàn và quyết định trực tiếp như: việc huy động Nhân dân đóng góp để xây dựng cơ sở hạ tầng; các công trình phúc lợi công cộng từ nguồn vốn do Nhà nước và Nhân dân đóng góp; các quy định, tiêu chí về xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu...

Nhờ công khai, minh bạch ngay từ khi bắt đầu triển khai và tranh thủ ý kiến đóng góp của người dân trong từng nội dung, từng công trình cụ thể, nên

hầu hết các công trình xây dựng nói chung và các công trình xây dựng NTM nói riêng trên địa bàn xã đều nhận được sự đồng tình, ủng hộ của người dân.

Trong quá trình triển khai thực hiện một số ít chủ thể tham gia XDNTM nâng cao và một số người dân thiếu tinh thần trách nhiệm, thực hiện cầm chừng, không đến nơi, đến chốn, chỉ xem đây là vấn đề trách nhiệm của nhà nước và xã hội, do đó đã tác động rất lớn đến kết quả thực hiện sử dụng, quản lý vốn ngân sách nhà nước trong công tác xây dựng nông thôn mới.

1.2. Cơ sở thực tiễn

1.2.1. Kinh nghiệm của một số địa phương về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

1.2.1.1. Kinh nghiệm của huyện Gia Lộc tỉnh Hải Dương

Để có nguồn lực giúp các xã thực hiện chương trình, đồng thời nhằm quản lý tốt vốn từ ngân sách và vốn xã hội hóa, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã thành lập quỹ “Chung tay xây dựng nông thôn mới” và mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước huyện để tiếp nhận các khoản hỗ trợ từ mọi tổ chức, cá nhân. Sau khi thành lập quỹ và vận động, đã có rất nhiều các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh,...đóng góp vào quỹ.

Trên cơ sở nguồn vốn tại huyện, căn cứ vào kế hoạch, quy hoạch NTM của từng xã đã phê duyệt, UBND huyện Gia Lộc tiến hành phân bổ vốn cho các xã theo thứ tự ưu tiên đầu tư, nhờ vậy việc triển khai các hạng mục, các dự án không chồng chéo, quản lý vốn XDNTM chặt chẽ hơn, hạn chế tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả, thất thoát nguồn vốn.

1.2.1.2. Kinh nghiệm của huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Để quản lý hiệu quả vốn ngân sách nhà nước trong XDNTM, huyện Tứ Kỳ tỉnh Hải Dương đã thực hiện theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Theo đó, trong XDNTM, các xã, các thôn phải chủ động, không

trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ vốn của Nhà nước, đồng thời không nóng vội chạy theo thành tích. Các nội dung XDNTM đều phải đảm bảo sự đồng thuận của người dân, nhất là việc quản lý vốn thực hiện chương trình. Muốn quản lý tốt vốn thì trước hết từng người dân phải “thông” về tư tưởng và nắm rõ vốn, mục đích sử dụng và hiệu quả trong sử dụng vốn đó.

1.2.1.3. Kinh nghiệm về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Cũng như các địa phương trong cả nước, Hải Phòng cũng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM và đạt được nhiều kết quả nổi trội, vượt bậc so với các địa phương trên cả nước. Giáp với huyện Ninh Giang của tỉnh Hải Dương là huyện Vĩnh Bảo của Hải Phòng; là một huyện ngoại thành, cách xa trung tâm TP. Hải Phòng, nhưng đến nay, bộ mặt nông thôn của huyện Vĩnh Bảo ngày càng khởi sắc. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong huyện sớm tập trung cho chương trình xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu – theo hướng phát triển bền vững. Đạt được những kết quả vượt trội trong phong trào xây dựng nông thôn mới nâng cao, NTM kiểu mẫu của huyện Vĩnh Bảo là nhờ việc đầu tư vốn ngân sách nhà nước để xây mới, cải tạo, nâng cấp các công trình xây dựng cơ bản và công tác quản lý tốt đã tạo động lực cho các tổ chức chính trị và người dân vì vậy đã huy động cả hệ thống chính trị tham gia. Những chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các tầng lớp nhân dân trong huyện được nâng lên, trở thành phong trào sâu rộng, là động lực to lớn để thực hiện Chương trình xây dựng NTM.

1.2.2. Bài học rút ra về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Thứ nhất, cần làm tốt công tác thông tin tuyên truyền và nâng cao nhận thức của cả cộng đồng về XDNTM nâng cao, trên cơ sở đó phát huy quyền làm chủ của người dân, thu hút sự tham gia của người dân vào tất cả các khâu, các nội dung của XD NTM nâng cao, nhất là vấn đề quản lý vốn hiệu quả.

- Thứ hai, phải xây dựng và công khai các tiêu chí, định mức phân bổ vốn hợp lý, đảm bảo công khai, minh bạch; đồng thời đảm bảo được kế hoạch, mục tiêu đã đề ra theo đúng định hướng của Chính phủ và phù hợp với điều kiện, tình hình của các địa phương để vốn được quản lý, sử dụng đạt hiệu quả cao nhất.

- Thứ ba, cần nghiên cứu lập các quỹ XDNTM nâng cao ở tất cả các thôn, xã để có thể chủ động trong quá trình thực hiện các nội dung XDNTM nâng cao. Việc lập quỹ này cần phải đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quản lý nguồn Quỹ; cần phân công cụ thể cho cán bộ có uy tín, có chuyên môn theo dõi, phụ trách quản lý vốn để triển khai thực hiện theo đúng quy định.

- Thứ tư, cần chú trọng công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý vốn XDNTM nâng cao, đảm bảo sử dụng hiệu quả, đúng trọng tâm theo lộ trình đã đề ra. Đồng thời, thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình sử dụng vốn cho XDNTM nâng cao.

- Thứ năm, cần tránh tình trạng chạy theo thành tích, thực hiện XDNTM nâng cao theo kiểu phong trào; đặc biệt tránh việc phê duyệt và triển khai quá nhiều dự án, công trình khi chưa có nguồn vốn, dẫn đến tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản diễn ra ở một số địa phương.

- Thứ sáu, cơ chế quản lý vốn XDNTM nâng cao phải được thực hiện chặt chẽ, đồng bộ, sử dụng đồng vốn hiệu quả; trong quá trình sử dụng vốn ở một số địa phương có sự tham gia của người dân.

Tiểu kết Chương 1

Trong Chương 1, tác giả đã đưa ra cơ sở lý luận về quản lý nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam; nội dung, cơ chế, nguyên tắc về quản lý nguồn vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới; nhân tố ảnh hưởng đến quản lý vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, khái quát hóa kinh nghiệm về quản lý vốn xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương có điểm tương đồng, trên cơ sở đó rút ra bài học có thể áp dụng vào thực tế quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao của huyện Ninh Giang nói chung và các địa phương khác trong thời gian tới.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG VIỆC QUẢN LÝ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO TẠI HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

2.1. Khái quát về thực trạng công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang

2.1.1. Đặc điểm về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Huyện Ninh Giang là huyện đồng bằng nằm phía Đông Nam tỉnh Hải Dương, cách thành phố Hải Dương 30 km; Phía Bắc: Giáp huyện Gia Lộc,; Phía Nam: Giáp huyện Quỳnh Phụ (*tỉnh Thái Bình*); Phía Đông: Giáp huyện Tứ Kỳ; Phía Tây: Giáp huyện Thanh Miện; Cách thủ đô Hà Nội 60km về phía Tây; Cách thành phố Hưng Yên 35km; Cách thành phố Thái Bình khoảng 30km; Cách thành phố Hải Phòng khoảng 35km. Nằm trong khu vực có mạng lưới giao thông thông suốt và một số tuyến giao thông quan trọng như: Quốc lộ 37 (Thái Bình - Hải Dương - Quảng Ninh); Đường vành đai 5 thủ đô Hà Nội (*đoạn Hà Nội - Quảng Ninh*); Trục Bắc - Nam (*từ cầu Hiệp Ninh Giang đi thành phố Hải Dương và các khu vực trọng điểm phía Bắc tỉnh Hải Dương*). Huyện Ninh Giang có các trục Tỉnh lộ: 396, 396B, 396C, 392, 391 cùng hệ thống huyện lộ, đường trục xã những năm gần đây được chỉnh trang đầu cải tạo, nâng cấp tạo nên những điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế đa lĩnh vực: Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, sản xuất hàng hoá trong nông nghiệp, dịch vụ, du lịch...

Với diện tích tự nhiên 136,8 km², dân số trên 170.000 người, huyện Ninh Giang có 16 đơn vị hành chính bao gồm 15 xã và 01 thị trấn. UBND huyện có 111 đầu mối trực thuộc, gồm: 10 phòng chuyên môn thuộc khối hành chính nhà nước, 5 đơn vị sự nghiệp, 76 trường học các cấp.

Phát huy truyền thống cách mạng, lợi thế sẵn có của huyện, trong những năm qua mặc dù kinh tế trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh và sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, sự phối hợp của các ngành, cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn, sự ủng hộ của nhân dân trong toàn huyện, kinh tế của huyện đạt tốc độ tăng trưởng khá.

2.1.2. Tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Ban chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo từng giai đoạn: giai đoạn 2011 – 2015; giai đoạn 2016-2020; giai đoạn 2021-2025 đồng thời chỉ đạo xây dựng Đề án, Kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo, Tổ công tác để thực hiện Chương trình; triển khai kế hoạch xây dựng nông thôn mới từ huyện đến các xã, thôn, khu dân cư. Phát động phong trào thi đua “cả nước chung sức xây dựng Nông thôn mới”. Thực hiện thường xuyên, nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát. Hoàn thành việc khảo sát, đánh giá thực trạng nông thôn theo 19 tiêu chí. Hoàn thành việc xây dựng, phê duyệt đồ án quy hoạch xã nông thôn mới (NTM) và Đề án xây dựng nông thôn mới các xã trong huyện. Tổ chức triển khai thực hiện các dự án, công trình để hoàn thành đạt chuẩn các tiêu chí NTM. Tích cực, chủ động huy động mọi nguồn lực để tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

2.1.2.1. Tình hình thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới

**** Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành***

Ngay sau khi tiếp thu tinh thần chỉ đạo của Trung ương của tỉnh; Huyện

ủy, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Giang đã tập trung lãnh đạo chỉ đạo, cụ thể hóa cho phù hợp với thực tế của huyện, Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo để thực hiện Chương trình, cụ thể:

Huyện ủy, Ủy ban nhân dân, Ban chỉ đạo nông thôn mới huyện Ninh Giang thực hiện nghiêm túc việc ban hành các văn bản về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Các văn bản được ban hành theo đúng chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền, có tính khả thi cao. Ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình theo từng giai đoạn: giai đoạn 2011-2015, giai đoạn 2016-2020; giai đoạn 2021-2025. Hàng năm, Ban chỉ đạo đã thực hiện việc tổng kết, đánh giá và xây dựng kế hoạch thực hiện cho năm sau. Ban hành các văn bản theo từng nội dung để chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình.

Đảng ủy, UBND, Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM các xã đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình, chấp hành chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

**** Thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình***

Để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, bộ máy chỉ đạo thực hiện chương trình từ huyện đến các xã đã được thành lập và thường xuyên kiện toàn khi có sự thay đổi về nhân sự, đây là yếu tố rất quan trọng để đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành liên tục trong suốt quá trình xây dựng nông thôn mới, góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn huyện.

- Cấp huyện:

Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Ninh Giang do Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định thành lập lần đầu năm 2011 (theo Quyết định số 87-QĐ/HU ngày ngày 30/3/2011) gồm 26 thành viên. Trong quá trình thực hiện thường xuyên được kiện toàn

khi có sự thay đổi về nhân sự, có thời điểm Ban chỉ đạo huyện được kiện toàn gồm 52 thành viên.

Ban chỉ đạo đã Ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo. Thành lập các Tiểu ban: Tiểu ban Tuyên truyền, Tiểu ban chỉ đạo công tác Quy hoạch; Tiểu ban chỉ đạo xây dựng và tổ chức triển khai các Đề án, Dự án. Thành lập Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo.

UBND huyện đã thành lập Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới của huyện do đồng chí Phó chủ tịch UBND huyện làm Chánh văn phòng, đã được kiện toàn đảm bảo thực hiện tốt chức năng giúp Ban chỉ đạo huyện quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM cấp huyện.

Hàng tháng, hàng quý Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện xây dựng nông thôn mới của tháng, quý đánh giá những tồn tại, hạn chế, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện, xác định những nguyên nhân và đề ra các giải pháp để tập trung chỉ đạo thực hiện trong tháng, trong quý tiếp theo.

Trong công tác chỉ đạo, điều hành Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện, Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện luôn phát huy trí tuệ tập thể, đặc biệt đề cao vai trò của người đứng đầu, tăng cường tuyên truyền, động viên khích lệ cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc chung tay tham gia xây dựng nông thôn mới. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc các xã xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án xây dựng nông thôn mới. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đồng thời tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất, đào tạo nghề, phát triển ngành nghề nông thôn. Lập, phê duyệt, điều chỉnh Quy hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp; Quy hoạch xây dựng nông thôn mới đồng bộ với Quy hoạch sử dụng đất và chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở từng địa phương. Quyết liệt chỉ đạo

công tác dồn điền, đổi thửa gắn với chỉnh trang đồng ruộng trong sản xuất nông nghiệp tại địa phương được coi là giải pháp quan trọng, đột phá trong xây dựng nông thôn mới. Phát động phong trào thi đua *"Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới"*.

- Cấp xã: Các xã trên địa bàn huyện Ninh Giang đã thành lập và kiện toàn BCD xây dựng NTM do đồng chí Bí thư Đảng ủy xã làm Trưởng ban, Ban quản lý xây dựng NTM do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban. Các thôn trên địa bàn xã đã thành lập Ban phát triển thôn do đồng chí Bí thư chi bộ làm Trưởng ban. Tổ chức các hội nghị quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, Huyện; tích cực tuyên truyền các nội dung của Chương trình xây dựng Nông thôn mới. Phát động phong trào thi đua xây dựng Nông thôn mới giữa các thôn, xóm; Huy động các nguồn lực để xây dựng Nông thôn mới; chỉ đạo thực hiện tốt công tác dồn điền, đổi thửa gắn với chỉnh trang đồng ruộng và phát triển sản xuất. Tuyên truyền, vận động nhân dân hiến đất, giải phóng mặt bằng, góp công sức, kinh phí để cải tạo nâng cấp đường giao thông, nhà văn hóa thôn, xây dựng đường làng, ngõ xóm xanh - sạch - đẹp - văn minh.

Trong quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới các cấp, các ngành từ huyện đến xã trên địa bàn huyện Ninh Giang đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo. Có sự phân công, phân cấp cho từng bộ phận, cá nhân phụ trách lĩnh vực và địa bàn cụ thể. Công tác kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc và giải quyết, tháo gỡ khó khăn cho cơ sở được tăng cường, có trọng tâm, trọng điểm và sát, đúng với thực tiễn địa phương nên đã triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới theo đúng kế hoạch của huyện và hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh đáp ứng được yêu cầu của chương trình xây dựng nông thôn mới. Kết quả đến năm 2021, huyện Ninh Giang có 19/19 xã được UBND

tỉnh ban hành Quyết định xã đạt chuẩn nông thôn mới. Huyện Ninh Giang được Thủ Tướng chính phủ ban hành Quyết định công nhận đạt chuẩn Huyện nông thôn mới (*theo Quyết định số 1688/QĐ-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ Tướng Chính Phủ*).

2.1.2.2. Tình hình thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao

Thực hiện chủ trương, quan điểm của Đảng và nhà nước “*Xây dựng nông thôn mới có điểm khởi đầu, không có điểm kết thúc*”. Tiếp tục triển khai Chương trình gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hoá, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và nông thôn mới cấp thôn. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, thúc đẩy bình đẳng giới. Xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hoá truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

Huyện Ninh Giang đã xây dựng kế hoạch để duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã, huyện nông thôn mới; tiếp tục xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu với những mục tiêu cụ thể như sau:

Đến năm 2025 phân đầu toàn huyện có trên 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; trên 25% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Đến năm 2030, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất đạt 15%/năm tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 50%; đến năm 2050 duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí của những xã đã được công nhận xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu; hình thành được nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa lớn, xây dựng và phát triển được một số thương hiệu sản phẩm nông nghiệp chủ lực mang tầm quốc gia; đầu tư hoàn thành công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp, thủy sản và

đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nông thôn. Tăng cường thu hút đầu tư, xây dựng huyện Ninh Giang trở thành trung tâm phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ thương mại trong khu vực, với hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại.

Đến thời điểm hiện tại huyện Ninh Giang có 05 xã được UBND tỉnh ban hành Quyết định công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao gồm Đồng Tâm, Vĩnh Hoà, Hồng Dụ, Văn Hội; 02 xã được UBND tỉnh ban hành Quyết định công nhận xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu gồm Vĩnh Hoà, Hồng Dụ. Các xã còn lại đang tập trung mọi nguồn lực để giữ vững, nâng cao chất lượng các tiêu chí và xây dựng xã NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025.

2.1.3. Cơ cấu nguồn vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang

- Tổng nguồn vốn huy động để thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2024 là 17.639.722 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn ngân sách nhà nước: 1.134.514 triệu đồng, đạt 6,43 % tổng nguồn vốn (gồm ngân sách trung ương: 22.867 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 270.489 triệu đồng; ngân sách huyện: 541.672 triệu đồng; ngân sách xã: 299.486 triệu đồng);

+ Vốn doanh nghiệp, lồng ghép: 239.224 triệu đồng, chiếm 1,36% tổng nguồn vốn.

+ Vốn tín dụng, ngân hàng: 16.183.588 triệu đồng, đạt 91,74 % tổng nguồn vốn;

+ Vốn huy động của người dân và cộng đồng: 82.396 triệu đồng, chiếm 0,47% tổng nguồn vốn.

(Nguồn: báo cáo sơ kết công tác xây dựng NTM nâng cao huyện Ninh Giang, giai đoạn 2021-2024).

Từ cơ cấu nguồn lực trên cho thấy vốn ngân sách nhà nước chỉ chiếm tỉ lệ rất nhỏ (6,43%) trong tổng nguồn lực để thực hiện chương trình. Trong vốn ngân sách nhà nước thì ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã) là chủ yếu, chiếm 98% trong tổng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2.1.4. Cơ chế hỗ trợ để thực hiện Chương trình

- Cơ chế hỗ trợ đối với các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; nông thôn mới kiểu mẫu: Thực hiện theo cơ chế hỗ trợ của tỉnh, cụ thể xã đạt chuẩn NTM nâng cao được hỗ trợ 02 tỷ đồng/xã; xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu được hỗ trợ 03 tỷ đồng/xã.

- Tích cực, chủ động triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án Trung Ương, của tỉnh trên địa bàn huyện thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025; Thực hiện các nội dung theo quy định tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ (môi trường, an toàn thực phẩm, nước sạch nông thôn, phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp, sáng tạo, thực hiện Chương trình OCOP; chuyển đổi số trong xây dựng NTM, phát triển du lịch nông thôn...).

- Kinh phí chi quản lý, đào tạo, tập huấn... thực hiện theo nguồn kinh phí được phân bổ hàng năm phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới.

Ngoài nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung Ương và Tỉnh, để khuyến khích các địa phương thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới, huyện Ninh Giang có cơ chế hỗ trợ cho các xã được công nhận xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu là xã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao được hỗ trợ 02 tỷ đồng/xã; xã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn NTM kiểu mẫu được hỗ trợ 03 tỷ đồng/xã.

2.2. Thực trạng quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang

2.2.1. Thực trạng công tác lập kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

Trên cơ sở kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM nâng cao, UBND huyện Ninh Giang xây dựng kế hoạch, quyết định phân bổ kinh phí thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM nâng cao của huyện; chỉ đạo các xã căn cứ kế hoạch của UBND huyện xây dựng kế hoạch kinh phí của từng xã trình UBND huyện phê duyệt. Đồng thời UBND huyện Ninh Giang căn cứ các đề án đã phê duyệt, tiến hành phân bổ, hỗ trợ vốn XDNTM nâng cao từ NSNN theo kế hoạch cho các công trình một cách đồng bộ, kịp thời và phù hợp với những đặc thù ở từng xã.

Việc lập kế hoạch quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN gắn với lập kế hoạch phát triển KT- XH theo định hướng chung của huyện Ninh Giang trên cơ sở ý kiến tham gia của các ngành, các địa phương, người dân nhất là những người có uy tín ở cơ sở có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc xây dựng kế hoạch chặt chẽ, phù hợp với tình hình đặc điểm và nhu cầu thực tế địa phương; nhờ đó, trong quá trình sử dụng nguồn vốn XDNTM nâng cao từ NSNN có sự tham gia quản lý của các ban, ngành, địa phương và người dân, góp phần phát huy hiệu quả vốn XDNTM nâng cao từ NSNN, hạn chế xảy ra những sai sót. Cụ thể:

Lập kế hoạch: Trên cơ sở Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới nâng cao của xã, hàng năm Ủy ban nhân dân xã lập kế hoạch vốn của xã trong năm và cả giai đoạn, gửi đến Ban Chỉ đạo các cấp. Căn cứ vào các nguồn vốn huy động được, Ủy ban nhân dân xã quyết định thông báo kế hoạch vốn, đồng thời gửi Kho bạc Nhà nước (nơi mở tài khoản) để làm căn cứ chuyển vốn, thanh toán.

Tuy nhiên, trong khâu lập kế hoạch XDNTM nâng cao ở một số xã còn gặp nhiều khó khăn, trước hết là bước khảo sát nguồn lực, tình hình thực tế từng xã, công tác xây dựng kế hoạch và phê duyệt kế hoạch; thời gian hoàn thành rất dài do phải gắn với quy hoạch chung về phát triển KT- XH, do đó không đáp ứng được yêu cầu về tiến độ triển khai các nội dung trong XDNTM nâng cao, nhất là triển khai vốn từ NSNN.

2.2.2. Thực trạng công tác triển khai, thực hiện kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

Trong giai từ năm 2021-2024, được sự chỉ đạo chặt chẽ của các cấp, các ngành, sự hướng dẫn cụ thể của các cơ quan chuyên môn của tỉnh, nhìn chung công tác quản lý vốn XDNTM nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang có nhiều điểm tích cực và cơ bản đúng quy định. Tuy nhiên, thực trạng hiện nay, việc hoàn tất các thủ tục thanh toán còn phụ thuộc nhiều vào nhà thầu thi công, điều này làm cho chủ đầu tư cấp huyện và xã không chủ động trong thanh toán, ảnh hưởng đến tiến độ thanh toán vốn cho các công trình, thậm chí một số nguồn còn tồn đọng, không giải ngân được. Một số công trình, dự án do UBND xã làm chủ đầu tư triển khai thực hiện thi công kéo dài, quá trình triển khai chương trình đôi lúc thiếu đồng bộ, còn dàn trải, không phù hợp, dẫn đến việc giải ngân vốn chưa triệt để, gây lãng phí vốn và ảnh hưởng rất lớn đến công tác quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN trên địa bàn huyện. Ngoài ra, trong quá trình triển khai thực hiện, một số ít địa phương chưa tuyên truyền sâu rộng dẫn đến sự tham gia của cộng đồng và người dân còn hạn chế, chỉ xem đây là vấn đề trách nhiệm của nhà nước và xã hội dẫn đến nguồn lực đối ứng không đáp ứng được theo dự kiến, do đó đã tác động rất lớn đến kết quả thực hiện sử dụng, quản lý vốn NSNN trong xây dựng NTM nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Bảng 2.1: Bảng tổng hợp sử dụng nguồn vốn NSNN cho các nội dung chương trình xây dựng NTM nâng cao của huyện Ninh Giang, giai đoạn 2021 – 2024

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Tổng gđ 2021- 2024	Tỷ lệ (%)
1	Công tác lập quy hoạch	9,35	3,77	2,75	2,50	18,37	1,62
2	Phát triển cơ sở hạ tầng KTXH	278,42	300,22	195,40	181,79	955,83	84,25
3	Phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn	42,07	45,38	29,52	27,45	144,42	12,73
4	Phát triển văn hóa, xã hội, môi trường	1,98	2,14	1,39	1,29	6,81	0,60
5	Củng cố hệ thống chính trị, đảm bảo an ninh trật tự	1,92	2,07	1,35	1,25	6,58	0,58
6	Một số nội dung khác	0,73	0,78	0,58	0,41	2,5	0,22
	Tổng	334,47	354,36	230,99	214,69	1134,51	100

Nguồn: Báo cáo sơ kết XDNTM nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang

Qua bảng 2.1 cho thấy vốn XDNTM nâng cao từ NSNN chủ yếu được ưu tiên sử dụng để thực hiện các nội dung về phát triển kết cấu cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội của huyện như hệ thống giao thông, thủy lợi..., chiếm 84,25% tổng vốn từ NSNN cấp để XDNTM nâng cao; đây là một thực tế sử dụng nguồn vốn phù hợp với điều kiện cơ sở hạ tầng của huyện hiện vẫn còn gặp nhiều khó khăn về cơ ở hạ tầng kỹ thuật. Vốn cấp cho mục đích phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập người dân chiếm 12,73%.

2.2.3. Thực trạng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch vốn vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

Công tác kiểm tra, kiểm soát vốn XDNTM nâng cao từ NSNN là yếu tố tác động trực tiếp đến việc thực hiện quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN. Trong những năm qua, công tác kiểm tra, giám sát quản lý vốn XDNTM ở huyện Ninh Giang được quan tâm đúng mức. Hàng năm UBND huyện, Ban Chỉ đạo XDNTM huyện thành lập nhiều đoàn kiểm tra, thanh tra để kiểm tra việc quản lý vốn XDNTM nâng cao, qua đó xác định rõ trách nhiệm của các chủ thể quản lý nhà nước về công tác quản lý vốn, đồng thời hạn chế, đẩy lùi các hành vi tham nhũng, thất thoát, lãng phí nguồn lực quốc gia; phát hiện những hạn chế, bất cập trong chính sách và cơ chế quản lý vốn NSNN; đánh giá tính đúng đắn, hiệu quả của công tác quản lý vốn XD NTM nâng cao từ NSNN đầu tư đối với các chủ thể quản lý.

Tuy nhiên, do trình độ chuyên môn của một số cán bộ của Ban Chỉ đạo XDNTM huyện và cán bộ tài chính xã có mặt còn hạn chế; việc kiểm tra, giám sát đôi lúc còn chủ quan, lơ là, cộng với sự thiếu minh bạch trong quá trình đầu tư, sử dụng một số dự án nên có một số nguồn vốn chưa được quản lý chặt chẽ... Ngoài ra, công tác kiểm tra giám sát chưa thường xuyên nên dẫn đến một số xã xảy ra tình trạng nợ đọng đối với một số công trình xây dựng cơ bản (XD CB).

Điều này, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý vốn NSNN trong xây dựng NTM nâng cao của địa phương.

Như vậy, về cơ bản tổng thể, việc quản lý vốn NSNN trong xây dựng NTM nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương được đánh giá là tốt, đảm bảo hợp lý, đúng kế hoạch và thực hiện theo đúng pháp luật. Nhưng trong quá trình quản lý vốn để triển khai thực hiện XDNTM nâng cao trên địa bàn huyện thì việc công khai minh bạch vốn NSNN chưa thật sự tốt; một số cán bộ, người dân chưa nắm rõ vốn như thế nào, sử dụng ra sao. Vì vậy việc tham gia giám sát quản lý vốn và triển khai các nội dung thực hiện XDNTM nâng cao từ có mặt còn gặp nhiều khó khăn.

Để có thêm minh chứng khách quan cho việc đánh giá về công tác quản lý vốn XDNTM, tác giả luận văn đã tiến hành khảo sát 75 người là công chức chuyên môn và Ban công tác mặt trận thôn của các xã trên địa bàn huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, số phiếu phát ra 75, thu về 75 đạt 100%. Nội dung câu hỏi phỏng vấn đánh giá về quản lý vốn XDNTM nâng cao (xem Phụ lục 2.2). Kết quả phỏng vấn đánh giá về quản lý vốn NSNN trong XDNTM nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương như sau:

Bảng 2.2: Kết quả phỏng vấn đánh giá của người dân về quản lý nguồn vốn NSNN trong xây dựng NTM nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Mức tốt		Mức trung bình		Mức kém	
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Sự minh bạch trong quản lý, sử dụng vốn NSNN	58	77,33	14	18,67	3	4,00

2	Mức độ đảm bảo quản lý, sử dụng vốn đúng theo kế hoạch phê duyệt	60	80,00	12	16,00	3	4,00
3	Mức độ đảm bảo tính hợp lý trong quản lý sử dụng vốn	64	85,33	6	8,00	5	6,67
4	Mức độ đảm bảo quản lý vốn đúng quy định của pháp luật	73	97,33	2	2,67	0	-
5	Mức độ đảm bảo tính hợp lý của các thủ tục	72	96,00	3	4,00	0	-

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả năm 2024

Kết quả bảng 2.2 cho thấy nhìn chung việc sử dụng vốn từ NSNN thực hiện XDNTM trên địa bàn huyện Ninh Giang được đánh giá tốt, cụ thể: Đối với nội dung đảm bảo sử dụng vốn theo đúng kế hoạch: có 80% số ý kiến đánh giá ở mức tốt, 16% đánh giá ở mức trung bình và 4% mức kém;

Về tính hợp lý trong sử dụng vốn: 85,33% số người đánh giá là đảm bảo tốt, 8% người đánh giá ở mức bình thường và 6,67% người đánh giá kém;

Về việc đảm bảo đúng quy định của pháp luật: 97,33% người đánh giá là tốt, chỉ có 2,67% đánh giá mức trung bình và không có người nào đánh giá mức yếu;

Đối với tính hợp lý của các thủ tục có 96 % số người được hỏi đánh giá là tốt, chỉ có 4% đánh giá mức trung bình. Tuy nhiên, kết quả nói cho thấy, về tính minh bạch trong sử dụng vốn thì chỉ có 77,33% số người đánh giá là tốt, 18,67% người đánh giá ở mức trung bình và vẫn còn 4 % đánh giá ở mức kém, vấn đề này cần thảo luận để đưa ra giải pháp thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

2.2.4. Thực trạng bộ máy quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đối với nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao được Trung ương, tỉnh, huyện phân bổ. Hội đồng nhân dân, UBND huyện đã kịp thời phân bổ xuống các địa phương, đơn vị để triển khai, thực hiện. UBND, Ban chỉ đạo nông thôn mới huyện đã chỉ đạo các xã quản lý, sử dụng đảm bảo đúng nguyên tắc mục đích và đối tượng, lựa chọn đầu tư các công trình thật sự cần thiết, ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hoàn thiện các tiêu chí như giao thông, y tế, cơ sở vật chất văn hóa xã, thôn, xóm và đầu tư phát triển sản xuất, môi trường...

- Thực hiện nghiêm các quy định của nhà nước về quản lý ngân sách như: Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

- Quy trình, thủ tục triển khai đầu tư các dự án, công trình do huyện, xã làm chủ đầu tư thực hiện theo đúng quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư xây dựng cơ bản; làm tốt công tác quản lý dự án, giám sát thi công, thi công xây dựng... để nâng cao chất lượng đầu tư xây dựng dự án, công trình; thực hiện chặt chẽ các bước nghiệm thu khối lượng hoàn thành, nghiệm thu công trình hoàn thành để bàn giao, đưa vào khai thác sử dụng.

2.3. Những kết quả đạt được và hạn chế trong công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

2.3.1. Những kết quả đã đạt được

Trong những năm qua, công tác quản lý NSNN đầu tư cho XDNTM của huyện Ninh Giang đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển toàn diện KT - XH trên địa bàn huyện.

Việc phân cấp trong quản lý vốn XD NTM từ NSNN ở huyện Ninh Giang:

Nhìn chung, việc phân cấp trong quản lý vốn XD NTM từ NSNN trên địa bàn huyện Ninh Giang được thực hiện theo đúng quy định. Các chủ thể quản lý từ Trung ương, tỉnh, huyện và các xã cơ bản đã định hướng được những kế hoạch quản lý vốn trung hạn, dài hạn cho từng lĩnh vực tiêu chí cụ thể; linh động lồng ghép các nguồn vốn để xây dựng nông thôn mới hiệu quả. Cơ chế quản lý vốn trên địa bàn huyện Ninh Giang được thực hiện chặt chẽ; hiệu quả sử dụng đồng vốn từng bước được nâng cao.

Công tác lập kế hoạch và phân bổ vốn

Công tác lập kế hoạch và phân bổ vốn từ NSNN cho XDNTM được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, quy định. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ đã phân cấp, trên cơ sở kế hoạch đã phê duyệt và tình hình thực tế của từng xã trong huyện Ninh Giang tiến hành phân bổ vốn XDNTM kịp thời, đúng quy định, đảm bảo nguồn vốn để triển khai thực hiện các hạng mục theo kế hoạch.

Về triển khai thực hiện quản lý vốn xây dựng nông thôn mới

Nhìn chung, các cấp, các ngành của huyện Ninh Giang đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác triển khai thực hiện, quản lý vốn XDNTM. Các địa phương đã chủ động thành lập các ban chỉ đạo, ban giám sát cộng đồng, cơ cấu tham gia đầy đủ các thành phần, nhất là có sự tham gia của Mặt trận, các hội đoàn thể và người có uy tín ở địa phương. Cán bộ làm công tác quản lý nguồn vốn XDNTM hàng năm được tổ chức tập huấn về chuyên môn

ng nghiệp vụ, kỹ năng quản lý nên ngày càng phát huy tốt hơn chức năng, nhiệm vụ của mình.

- Rà soát, sắp xếp để ưu tiên bố trí kế hoạch nguồn vốn đầu tư thực hiện các dự án, công trình trọng tâm, trọng điểm, thực sự cần thiết phải hoàn thành sớm; kiên quyết không bố trí kế hoạch nguồn vốn đầu tư dàn trải; bố trí đảm bảo đủ nguồn vốn dự phòng để xử lý các biến cố do trượt giá, đầu tư các dự án khẩn cấp, các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; thực hiện nghiêm việc bố trí kế hoạch nguồn vốn theo đúng quy định tại Luật Đầu tư công.

- Phân kỳ, bố trí kế hoạch nguồn vốn thanh toán cụ thể cho từng dự án, công trình, đảm bảo sát, đúng với kế hoạch thu ngân sách hằng năm; đẩy mạnh công tác giải ngân, thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư hoàn thành của các dự án, công trình; không để tình trạng nợ đọng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản để góp phần làm giảm nợ công.

Công tác kiểm tra, kiểm soát vốn XDNTM trên địa bàn huyện Ninh Giang:

Được quan tâm, thực hiện một cách thường xuyên; đã tăng cường cán bộ giám sát và hướng dẫn thi công kết hợp giám sát cộng đồng để đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả khai thác. Đối với nguồn vốn từ NSNN được hướng dẫn sử dụng và quản lý chặt chẽ của các cơ quan tài chính, hệ thống kho bạc nhà nước (KBNN) huyện Ninh Giang...

Nhờ vậy, việc quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN trên địa bàn huyện Ninh Giang đạt hiệu quả cao hơn, minh bạch, rõ ràng hơn và cơ bản đúng theo quy định của nhà nước, không để xảy ra những sai phạm trong quá trình quản lý nguồn vốn. Qua đó phát huy sức mạnh tổng hợp của cộng đồng dân cư trong việc tham gia XDNTM.

2.3.2. Những mặt hạn chế, yếu kém

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn những mặt khó khăn, hạn chế, tồn tại cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện quyết liệt hơn, đó là:

Việc phân công, phân cấp trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị trong quản lý vốn XDNTM từ NSNN trên địa bàn huyện Ninh Giang có lúc chưa thật sự rõ ràng, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, người đứng đầu còn hạn chế. Việc thực hiện phân cấp, phân quyền trong phân bổ nguồn lực vẫn thực hiện theo kế hoạch hàng năm nên các xã thiếu chủ động về vốn trong XDNTM nâng cao.

Công tác xây dựng kế hoạch và phân bổ vốn XDNTM nâng cao từ NSNN từ UBND huyện cho UBND các xã đôi lúc chưa đạt chất lượng cao. Tình trạng chạy theo thành tích để đạt được các tiêu chí, nhất là tiêu chí về xây dựng cơ sở hạ tầng cơ bản; một số xã rập khuôn máy móc, dẫn đến xây dựng kế hoạch không sát tình hình thực tế. Vốn phân bổ cho thực hiện một số nội dung về đầu tư ở xã chưa được đảm bảo do nhu cầu nguồn vốn đầu tư cao.

Trong quá trình triển khai thực hiện quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN trên địa bàn huyện Ninh Giang để đầu tư cơ sở hạ tầng vẫn còn một số hạn chế. Chất lượng công tác nghiệm thu, thanh quyết toán nguồn vốn đầu tư XDNTM còn bất cập; tình trạng quan liêu, không theo dõi sát công trình thi công trong thanh toán có nơi còn xảy ra. Việc quản lý vốn chưa đúng quy trình, thủ tục, cũng như chưa lấy ý kiến người dân về lập kế hoạch và phân bổ vốn đầu tư của Ban Quản lý XDNTM các xã vẫn còn xảy ra; tình trạng nợ XDCB trong XDNTM nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang ở một số dự án vẫn còn.

Quá trình quản lý vốn NSNN trong XDNTM nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang chưa gắn với nguồn lực tài chính phát sinh ngoài NSNN, cụ thể như: nguồn huy động từ DN, đất đai, tiền mặt, vật liệu xây dựng, trình độ quản lý

hoặc ngày công lao động của người dân cho quá trình triển khai thực hiện XDNTM nâng cao. Hồ sơ quản lý vốn huy động thiếu biên bản thống nhất với người dân, cộng đồng. Quyết toán dự án hoàn thành chưa thể hiện giá trị đóng góp của DN, người dân.

Công tác kiểm tra, giám sát quản lý vốn XDNTM nâng cao từ NSNN trên địa bàn huyện Ninh Giang có lúc chưa sâu sát; chưa kịp thời đề ra giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện... Trong giai đoạn vừa qua, nhờ có sự tham gia giám sát của Ban giám sát cộng đồng, của người dân trong XDNTM nên UBND huyện, Ban Chỉ đạo XDNTM huyện đã phát hiện một số xã quản lý vốn thiếu sâu sát, chặt chẽ, một số công trình hạ tầng chưa đảm bảo chất lượng, hoặc lãng phí trong đầu tư. Một số công trình chưa huy động được sự tham gia giám sát của người dân dẫn đến ý thức bảo vệ tài sản công còn hạn chế.

2.3.3. Nguyên nhân của những mặt hạn chế, yếu kém.

2.3.3.1. Nguyên nhân khách quan

Cơ chế, chính sách thực hiện quản lý nguồn vốn

- Các văn bản hướng dẫn thường xuyên được điều chỉnh, bổ sung đã ảnh hưởng không ít đến cách xác định, đánh giá mức độ, hiệu quả quản lý vốn XDNTM; một số văn bản hướng dẫn có sự trùng lặp, chồng chéo, thiếu cụ thể, rõ ràng. Công tác rà soát, đánh giá hiệu quả quản lý vốn XDNTM nâng cao đôi lúc theo cảm tính, số liệu một số tiêu chí không cụ thể, rõ ràng, thiếu thực tế. Các văn bản hướng dẫn về phân cấp quản lý đầu tư XDNTM thường xuyên được điều chỉnh, bổ sung đã ảnh hưởng không ít đến cách xác định, đánh giá mức độ, hiệu quả quản lý vốn XDNTM; một số văn bản hướng dẫn có sự trùng lặp, chồng chéo, thiếu cụ thể, rõ ràng.

Cơ chế hỗ trợ, phân bổ vốn

Chương trình XDNTM được người dân rất kỳ vọng, song nguồn lực tài chính trong dân còn hạn chế, việc thu hút DN đầu tư trong lĩnh vực này còn khó khăn, nguồn vốn hỗ trợ thực hiện XDNTM chưa đáp ứng được so với nhu cầu. Trong đó, giai đoạn đầu vốn NSNN đóng vai trò rất quan trọng, có ý nghĩa tạo đà và tạo niềm tin để huy động các khoản đóng góp khác.

Cơ chế phân cấp quản lý sử dụng các nguồn tài chính có mặt chưa phù hợp với tình hình thực tế của các xã. Một số chính sách đầu tư trong XDNTM còn có sự trùng lặp, làm cho vốn đầu tư bị phân tán. Ví dụ: Chương trình mục tiêu hỗ trợ đầu tư xây dựng các trụ sở UBND cấp xã; Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học, Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, chương trình xây dựng cầu dân sinh... các nội dung này đều có trong Chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM.

Việc xây dựng kế hoạch vốn thực hiện các công trình không sát với thực tế địa phương, mà áp dụng rập khuôn đối với các đơn vị; phê duyệt các công trình thực hiện dàn trải, nhiều hạng mục có nhu cầu vốn vượt cao so với năng lực nguồn vốn của địa phương. Một số chương trình mục tiêu quốc gia được tiến hành đồng thời ở cùng một xã; mỗi chương trình lại có một cơ chế quản lý tài chính riêng, cơ quan quản lý tài chính riêng gây khó khăn trong quá trình lồng ghép vốn cũng như thực hiện quản lý vốn ở địa phương.

Một số chính sách về XDNTM còn chưa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, nhất là liên quan tới các tiêu chí cụ thể để đạt chuẩn xã NTM. Nguồn vốn hỗ trợ XDNTM còn hạn hẹp; việc thực hiện lồng ghép đầu tư các mô hình phát triển sản xuất từ các Chương trình mục tiêu khác hiệu quả chưa cao, do đầu tư dàn trải, mang tính chấp vá.

Phần lớn các xã ở huyện Ninh Giang đặc biệt khó khăn, diện tích tự nhiên lớn nhưng mật độ dân cư thưa thớt, kết cấu hạ tầng yếu kém, giao thông đi lại hết sức khó khăn, trình độ của lực lượng lao động thấp, đời sống người

dân còn rất nhiều khó khăn nên vốn đầu tư XDNTM thường chiếm tỷ lệ rất cao, khó phát huy hiệu quả trong thời gian đầu triển khai.

Tuy nhiên, NSNN đầu tư trực tiếp theo quy định cho XDNTM trên địa bàn huyện Ninh Giang còn hạn chế, kinh phí sự nghiệp đầu tư cho công tác lập quy hoạch, đào tạo, tập huấn, thông tin và tuyên truyền; đầu tư kinh phí cho xây dựng cơ sở hạ tầng còn quá ít, không theo kế hoạch, thậm chí một số nguồn vốn chậm được bố trí, giải ngân, qua nhiều cấp, nhiều ngành. Vì vậy, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDNTM trên địa bàn huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

2.3.3.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong quản lý vốn XDNTM trên địa bàn huyện Ninh Giang: Xác định XDNTM là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị. Do vậy, huyện ủy Ninh Giang đã chỉ đạo UBND huyện, Ủy ban Mặt trận tổ quốc huyện và các Hội, đoàn thể từ huyện đến xã nêu cao tinh thần trách nhiệm tập trung quản lý, sử dụng vốn một cách hiệu quả, đảm bảo theo quy định.

Phân cấp quản lý nguồn vốn: Hệ thống quản lý chương trình (Ban chỉ đạo huyện, Ban quản lý xã, Ban phát triển thôn) được thành lập và được kiện toàn theo quy định. Mặc dù vậy, do phân cấp quản lý chưa rõ ràng, nhiệm vụ chủ yếu kiêm nhiệm, nên hiệu quả công tác quản lý vốn XDNTM chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

Đội ngũ làm công tác quản lý vốn: Điều kiện trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ ở một số xã của huyện Ninh Giang còn hạn chế, nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý vốn XDNTM. Đa số UBND các xã ở huyện Ninh Giang chỉ có 1 cán bộ về tài chính - kế toán ngân sách xã, Do đó kết quả quản lý sử dụng vốn XDNTM từ NSNN chủ yếu dựa vào năng lực của cán bộ tài chính xã, vì vậy ảnh hưởng rất lớn đến việc tổ chức quản lý sử dụng vốn

XDNTM từ NSNN. Công tác lập kế hoạch một số dự án tiểu tính khả thi, phê duyệt chưa sát với thực tế địa bàn nên khi triển khai phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần dẫn đến chậm tiến độ, đội vốn dự án.

Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở trong thực hiện quản lý vốn XDNTM có mặt còn hạn chế; một số UBND xã, Ban Quản lý XDNTM thiếu năng động, linh hoạt, chưa đáp ứng yêu cầu.

Việc đề ra chủ trương, giải pháp để quản lý nguồn vốn có nơi thiếu phù hợp với tình hình địa phương. Một số cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể xã chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm của mình trong quá trình lãnh đạo quản lý, điều hành nguồn vốn để XDNTM đạt hiệu quả.

Nhận thức của cấp ủy, chính quyền và một bộ phận người dân chưa thật sự thấy rõ tầm quan trọng của việc quản lý vốn XDNTM, do đó cứ xem việc đầu tư XDNTM là của nhà nước và trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát nguồn vốn là của cơ quan quản lý các cấp, người dân và Mặt trận, các đoàn thể một số xã ở huyện Ninh Giang chưa sâu sát.

Giai đoạn đầu thực hiện đề án, nhân sự và bộ máy chuyên môn Ban Quản lý XDNTM từ huyện đến các xã chưa được kiện toàn, cán bộ chuyên môn phụ trách vốn XDNTM từ NSNN hạn chế về nhiều mặt; sự chỉ đạo, lãnh đạo và tổ chức thực hiện vốn của Ban chỉ đạo, Ban quản lý XDNTM ở một số xã còn chưa theo kịp và không đáp ứng yêu cầu đặt ra. Một số cán bộ còn e ngại về thực hiện thủ tục thanh quyết toán vốn; đây là một trở ngại rất lớn trong quá trình quản lý vốn XDNTM từ NSNN trên địa bàn huyện Ninh Giang.

Trách nhiệm, vai trò của một số chủ thể và người người dân ở huyện Ninh Giang trong công tác kiểm tra, giám sát, quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản như: giao thông, thủy lợi, trường học, chợ, ... có mặt còn hạn chế. Chưa

phát huy vai trò của Mặt trận, các đoàn thể xã, Ban vận động thôn, người có uy tín ở cơ sở trong việc giám sát, quản lý vốn XDNTM...

Một số xã chưa chú trọng công tác kiểm tra, giám sát; công tác đánh giá hiệu quả sử dụng vốn chưa được thực hiện thường xuyên. Bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo cấp huyện chưa thật sự phát huy hết vai trò thẩm định, hướng dẫn các địa phương lồng ghép các nguồn vốn đảm bảo theo quy định.

Ngoài ra, trình độ dân trí ở các xã đặc biệt khó khăn còn thấp, nên khi tham gia vào công tác kiểm tra, giám sát chưa phát huy được hết vai trò, đặc biệt là chưa kiểm soát được chặt chẽ các hoạt động về vấn đề quản lý vốn XDNTM từ NSNN trên địa bàn huyện Ninh Giang.

Tiểu kết chương 2

Trên cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn trong thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã nghiên cứu tại chương 1, chương 2 của đề án để nêu rõ điều kiện tự nhiên và thực trạng về tình hình đầu tư vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao của huyện Ninh Giang; phân tích rõ thực trạng công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước đầu tư cho xây dựng nông thôn mới nâng cao với các nội dung: Công tác xây dựng kế hoạch quản lý vốn xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước cho chương trình nông thôn mới nâng cao; Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý vốn xây XDNTM nâng cao; Công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý vốn NSNN trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Đồng thời, đề án đã làm rõ những kết quả đạt được cũng như những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao của huyện Ninh Giang, đây cũng là cơ sở cho việc xây dựng định hướng và giải pháp trong chương 3 của đề án.

CHƯƠNG 3

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUẢN LÝ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO TẠI HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

3.1. Nhiệm vụ của quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM là chủ trương lớn của Đảng và nhà nước với quan điểm xây dựng NTM có điểm khởi đầu nhưng không có điểm kết thúc; tiếp theo của NTM là NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu. Các địa phương đã được công nhận đạt chuẩn NTM, tiếp tục tập trung nguồn lực để giữ vững và nâng cao chất lượng tiêu chí, xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu theo hướng nông thôn hiện đại, nông dân thông minh, có kết cấu hạ tầng KT-XH từng bước thông minh, hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; phát huy giá trị văn hóa truyền thống; phát triển giáo dục, đào tạo toàn diện, từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; bảo vệ môi trường sinh thái, giữ vững an ninh trật tự; củng cố vững chắc hệ thống chính trị ở nông thôn.

Mục tiêu của huyện Ninh Giang là đến năm 2025, toàn huyện có từ 50% trở lên số xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, 25% trở lên số xã đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu, các xã còn lại đạt 80% trở lên tiêu chí theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

Một số chỉ tiêu phấn đấu đạt được đến năm 2025 cụ thể như sau: Giá trị sản xuất nông nghiệp và thủy sản tăng bình quân từ 2% trở lên/năm. Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản năm 2025 đạt 180 triệu đồng/1 ha. Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây

dựng tăng bình quân từ 25% trở lên/năm. Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ tăng bình quân từ 15% trở lên/năm. Thu nhập bình quân đầu người/năm đến năm 2025, đạt 80 triệu đồng. Cơ cấu lao động trong các ngành kinh tế đến năm 2025: nông nghiệp, thủy sản 28% - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng 45% - dịch vụ 27%. Thu ngân sách trên địa bàn hàng năm tăng bình quân từ 10% trở lên so với kế hoạch được giao.

Hàng năm, tạo việc làm mới cho từ 2.500 đến 2.700 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp chứng chỉ đạt 30% trở lên;

Đến năm 2025, tỷ lệ hộ được sử dụng nước máy đạt 100%; tỷ lệ rác thải sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý đạt trên 90%, rác thải đô thị 100%; tiêu huỷ, xử lý 100% chất thải y tế, trên 95% chất thải nguy hại; tỷ lệ các cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt 100%.

Xây dựng quy hoạch vùng, gắn với quy hoạch đô thị nông thôn trong toàn huyện; chương trình phát triển đô thị để đến năm 2030 huyện Ninh Giang cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại IV.

Vốn từ ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng các xã XDNTM nâng cao, NTM kiểu mẫu giúp từng bước xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng cơ bản phục vụ phát triển sản xuất, nâng cao đời sống văn hóa xã hội của người dân, bảo vệ môi trường; góp phần xây dựng bộ mặt nông thôn ngày càng phát triển, văn minh, hiện đại. Thực hiện quản lý vốn ngân sách nhà nước xây dựng NTM nâng cao là một trong những nội dung khó, cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị của địa phương, nhất là vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong việc quản lý, sử dụng hiệu quả vốn xây dựng NTM nâng cao.

Quản lý vốn XDNTM từ NSNN trên địa bàn huyện Ninh Giang phải gắn chặt với việc phối hợp, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư thuộc các chương

trình dự án khác một cách đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả, tránh chồng chéo. Xác định thứ tự ưu tiên thực hiện các nội dung của XDNTM làm căn cứ cho việc phân bổ vốn một cách hiệu quả theo kế hoạch; từ đó đề xuất phân bổ nguồn vốn cho chương trình một cách hợp lý, tránh gây lãng phí nguồn lực trong thực hiện chương trình.

Thực hiện quản lý vốn XDNTM phải gắn với hạch toán phân đóng góp của tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp vào công trình, dự án nhằm xác định giá trị thực tài sản và phần đóng góp của các tổ chức, cá nhân vào XDNTM.

Thực hiện quản lý vốn XDNTM phải dựa trên cơ sở phân cấp trách nhiệm rõ ràng, tránh chung chung, khó đánh giá và xử lý trách nhiệm.

- Đánh giá thực trạng công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang và tìm ra các giải pháp hoàn thiện quản lý tốt nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới nâng cao là nhiệm vụ đúng đắn có ý nghĩa quan trọng, hoàn thành được mục tiêu của đề án.

3.2. Một số giải pháp tổ chức triển khai thực hiện đề án

3.3.1. Hoàn thiện bộ máy quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

**** Mục tiêu của giải pháp***

Đưa ra sơ đồ bộ máy tổ chức quản lý vốn ngân sách nhà nước hiệu quả nhất trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang năm 2025 và những năm tiếp theo.

**** Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp***

Vốn ngân sách nhà nước đóng vai trò hết sức quan trọng, là vốn môi để huy động nguồn lực đầu tư vào chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó quản lý vốn ngân sách nước đóng vai trò quyết định đến thành công của chương trình, vì vậy cần xây dựng được bộ máy quản lý, điều hành thực sự hiệu lực, hiệu quả, thiết thực để huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính

trị, huy động sức đóng góp của các tầng lớp nhân dân trong phong trào toàn dân xây dựng nông thôn mới.

Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Ninh Giang

Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTTQ xây dựng NTM huyện Ninh Giang được thành lập ngay từ đầu thực hiện Chương trình, do đồng chí Bí thư Huyện uỷ trực tiếp là Trưởng ban chỉ đạo. Ban chỉ đạo là cơ quan chỉ đạo kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước đối với Chương trình mục tiêu quốc gia về NTM tại các xã trên địa bàn huyện. Ban Chỉ đạo XDNTM huyện có trách nhiệm chỉ đạo các phòng, ban, ngành, các xã, các đơn vị liên quan triển khai quản lý nguồn vốn ngân sách nhà nước đúng quy định chế độ quản lý tài chính hiện hành; đồng thời tạo điều kiện để Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc và cơ quan đoàn thể xã hội huyện và cộng đồng dân cư tham gia quản lý vốn XDNTM theo quy định.

Trách nhiệm của UBND huyện Ninh Giang

UBND huyện Ninh Giang chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã thường xuyên kiểm tra hướng dẫn công tác quản lý đầu tư xây dựng và quản lý vốn đầu tư các dự án, công trình hoàn thành tiêu chí theo bộ tiêu chí NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu. Hướng dẫn và điều chỉnh kịp thời các phát sinh nếu có trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện. Định kỳ, UBND huyện báo cáo Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM huyện Ninh Giang và UBND tỉnh Hải Dương, Văn phòng điều phối NTM tỉnh về đánh giá kết quả công tác tiến độ thực hiện, giải ngân nguồn vốn các dự án, công trình XDNTM trên địa bàn huyện, trên cơ sở đó xem xét ưu tiên kế hoạch phân bổ cho các chương trình, dự án phù hợp, tránh gây lãng phí.

UBND huyện Ninh Giang chỉ đạo UBND các xã và Ban chỉ đạo thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM cấp xã xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách công việc và địa bàn các thôn. Chịu trách nhiệm trực tiếp về thực hiện các nội dung XDNTM trên địa bàn xã. Tiếp nhận các nguồn lực hỗ trợ và đóng góp của các cá nhân, tổ chức, tập thể và cộng đồng. Tổ chức triển khai các dự án sau khi đã được phê duyệt (trên cơ sở định hướng của Nhà nước, các tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn đã ban hành và khả năng nội lực của địa phương). Tổ chức chỉ đạo và điều hành các tiểu ban quản lý XDNTM của các thôn và người dân tham gia tốt chương trình.

Căn cứ theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện XDNTM, UBND huyện Ninh Giang chỉ đạo các cơ quan, đơn vị huyện, các xã lập kế hoạch đầu tư trung hạn (2021-2025) và hàng năm nguồn NSNN thực hiện chương trình để có cơ sở trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chỉ đạo quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng vốn NSNN thực hiện XDNTM nâng cao một cách thường xuyên, tránh gây thất thoát, lãng phí.

Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì tham mưu UBND huyện lập dự toán và phân bổ nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn UBND xã và chủ đầu tư giải quyết khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện quản lý nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng tại các xã; tham mưu, đề xuất việc phân bổ vốn cho các xã cho phù hợp, hiệu quả. Tham mưu cho UBND huyện công tác quản lý dự án, quản lý hiệu quả nguồn vốn đầu tư, tiến hành giám sát công trình đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ, tham mưu giám sát chi tiêu, tổng hợp quyết toán kinh phí Chương trình. Giúp UBND huyện triển khai, hướng dẫn các xã về những thách thức trong quá trình quản lý vốn ở địa phương.

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn UBND xã và chủ đầu tư trong việc thực hiện các công trình, dự án thuộc chương trình xây dựng NTM nâng cao, phối hợp hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt các hồ sơ, thủ tục thanh quyết toán, nghiệm thu, bàn giao công trình... để đưa vào sử dụng một cách kịp thời, hiệu quả.

UBND các xã trên địa bàn huyện Ninh Giang

Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm phê duyệt hồ sơ xây dựng, báo cáo kinh tế kỹ thuật; phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với các dự án, công trình do xã quyết định đầu tư; phê duyệt dự toán và quyết toán chi phí quản lý dự án của chủ đầu tư đối với các dự án, công trình do Ban quản lý XDNTM xã làm chủ đầu tư. Vì vậy, UBND xã cần chú trọng nâng cao năng lực quản lý nhà nước nhất là quản lý nguồn vốn trong chương trình XDNTM. Cần bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ của xã am hiểu về chính sách và có khả năng thực hiện tốt công tác quản lý vốn đầu tư. Trong quá trình triển khai các công trình, dự án có nguồn vốn huy động ngoài ngân sách thì UBND xã phải thực hiện xong nội dung huy động đóng góp mới bắt đầu khởi công triển khai công trình, dự án.

Định kỳ UBND xã chỉ đạo Ban quản lý xây dựng NTM xã tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện đầu tư xây dựng các dự án, công trình XDNTM gửi Văn phòng Điều phối Chương trình XDNTM huyện; đồng thời, báo cáo cụ thể trước các hội, đoàn thể và quần chúng nhân dân để theo dõi và giám sát. Riêng số liệu giải ngân vốn, trước khi gửi báo cáo, UBND các xã phải đối chiếu số liệu có xác nhận của KBNN huyện Ninh Giang tại nơi mở tài khoản. Trên cơ sở dự báo các yếu tố vĩ mô, các chính sách thu, chi NSNN để dự báo thu, chi NSNN trung hạn 3 - 5 năm và hàng năm làm cơ sở cho việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội nói chung và XDNTM nói riêng. Theo

đó, rà soát và cơ cấu lại các nhiệm vụ chi nhằm tạo nguồn lực cho XDNTM đảm bảo yêu cầu.

Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện Ninh Giang

Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện Ninh Giang cần nâng cao chất lượng tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phát huy mạnh mẽ dân chủ ở cơ sở, làm tốt vai trò giám sát đầu tư của cộng đồng. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Hội, Đoàn thể cấp xã, ngoài nội dung tuyên truyền vận động chung cần xác định tiêu chí quản lý, sử dụng vốn hiệu quả là một trong những yêu cầu đặt ra trong thực hiện XDNTM. Đồng thời phối hợp với UBND huyện, xã xây dựng các kế hoạch cụ thể để triển khai cho hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân biết các nguồn vốn để tiến hành công tác giám sát hiệu quả.

*** Điều kiện thực hiện giải pháp**

Thực tế tại nhiều xã ở huyện Ninh Giang chưa huy động được sức mạnh của hệ thống chính trị và sự vào cuộc của người dân còn hạn chế, lý do là người dân chưa nắm rõ vốn và sử dụng vốn như thế nào, vào nội dung gì, ai là người được hưởng lợi...? Do đó điều kiện để thực hiện giải pháp trên là sự năng động của chính quyền cơ sở, đảm bảo các quy định về quản lý nhà nước đồng thời gắn trách nhiệm của cộng đồng trong giám sát, tiết kiệm chi phí, chống thất thoát và nâng cao chất lượng các công trình. Muốn vậy, các chủ thể quản lý XDNTM cần phải công khai nguồn vốn cho người dân được biết để tham gia giám sát.

Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn đảm bảo là khâu then chốt, là chìa khóa thành công để thực hiện tốt công tác quản lý vốn xây dựng NTM nâng cao tại các địa phương trên địa bàn Ninh Giang. Vì vậy, phải tập trung củng cố, kiện toàn đủ số lượng và nâng cao chất lượng các tổ chức trong hệ thống chính trị

ở thôn từ các Chi đoàn, Chi hội. Phải nâng cao nên chất lượng hoạt động giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể trong việc tham gia công tác quản lý vốn xây dựng NTM nâng cao. Tích cực phối hợp với các cơ quan, ban ngành và địa phương thực hiện công tác giám sát các nguồn vốn đầu tư xây dựng NTM trên lĩnh vực nông nghiệp, giao thông nông thôn, xây dựng điện đường trường trạm y tế, nhà văn hóa thôn, kênh mương, thủy lợi, nước sạch... Bên cạnh Mặt trận các đoàn thể thôn cần phối hợp với các cấp, các ngành nắm tình hình và tham gia giải quyết các vụ việc mâu thuẫn phát sinh trong Nhân dân trên lĩnh vực quản lý vốn xây dựng NTM, đặc biệt là các nguồn vốn huy động từ Nhân dân và DN, nguồn quỹ đất đóng góp, ngày công lao động...

Nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang

UBND huyện, Ban Chỉ đạo XDNTM huyện thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn về trình độ quản lý kinh tế, kỹ thuật cho các cán bộ cấp huyện, cấp xã tạo điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Có chính sách đào tạo, thu hút đội ngũ các bộ trẻ có trình độ, chuyên môn cao, nhất là trong quản lý vốn và các dự án đầu tư; quan tâm bồi dưỡng kiến thức và khuyến khích các em về tham gia phục vụ quê hương. Đối với các ngành quản lý vốn của huyện, cần chỉ đạo KBNN cùng cấp phối hợp với Phòng Tài chính - kế hoạch huyện Ninh Giang chủ trì hướng dẫn quy trình, hồ sơ, thủ tục và thanh toán vốn cho các dự án kịp thời, đúng chế độ quy định. Đồng thời, tăng cường kiểm tra đôn đốc báo cáo tiến độ trong điều hành XDNCB và các dự án đầu tư liên quan đến xây dựng NTM nâng cao.

3.2.2. Giải pháp về hoàn thiện công tác lập kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao tại huyện Ninh Giang

**** Mục tiêu của giải pháp***

Lập kế hoạch vốn ngân sách nhà nước nhằm thực hiện xây dựng NTM nâng cao đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, sát với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị và huy động được tối ưu mọi nguồn lực trong cộng đồng và người dân phục vụ xây dựng NTM nâng cao.

**** Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp***

- Thực hiện lồng ghép vốn đầu tư hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trực tiếp cho xây dựng NTM nâng cao theo kế hoạch để thuận tiện trong việc sử dụng, tiết kiệm chi phí và huy động được tối đa nguồn lực của địa phương. Việc lồng ghép vốn phải được thực hiện từ khâu xác định chủ trương đầu tư, lập kế hoạch, phân bổ, giao dự toán ngân sách, tổ chức thực hiện, giám sát, nghiệm thu và đánh giá kết quả. Khi phân bổ vốn cho các xã phải phù hợp với kế hoạch thực hiện các công trình dự án; xác định thứ tự ưu tiên đối với từng công trình; công trình nào cần cấp thiết và hữu ích với địa phương hơn thì làm trước và đảm bảo xây dựng kế hoạch huy động nguồn vốn đủ mới thực hiện. Kiên quyết không phân bổ vốn đầu tư cho các công trình, nội dung chưa hợp lý trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, đồng bộ; phê duyệt quá nhiều dự án, làm cho nhiều công trình, hạng mục thực hiện dở dang kéo dài, gây lãng phí vốn đã huy động cho chương trình.

Phát huy vai trò của người dân trong việc tham gia đề xuất các công trình, dự án đầu tư thuộc chương trình xây dựng NTM. Khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch đầu tư các danh mục công trình phải có ý kiến của cấp ủy, chính quyền và người dân sinh sống trên địa bàn; tránh trường hợp đầu tư dàn trải, không theo nhu cầu thực tế của người dân. Trên cơ sở đó tiến hành phân bổ nguồn vốn một cách hợp lý, có như vậy thì nguồn vốn mới phát huy hiệu quả; không gây lãng phí NSNN.

Quản lý nguồn xây dựng NTM nâng cao phải khuyến khích nhiều chủ thể cùng tham gia quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện để đạt mục tiêu chung. Nhiều nguồn vốn được giao cho người dân trực tiếp làm; để phù hợp với nhu cầu, đòi hỏi sự năng động của chính quyền cơ sở, đảm bảo các quy định về quản lý nhà nước; đồng thời gắn trách nhiệm của cộng đồng trong giám sát, tiết kiệm chi phí, chống thất thoát và nâng cao chất lượng các hạng mục dự án. Vì vậy Mặt trận tổ quốc và các hội đoàn thể, cộng đồng dân cư quản lý phải được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện quyền hạn, trách nhiệm của mình theo quy định nhằm đạt mục tiêu chương trình đề ra.

**** Điều kiện thực hiện giải pháp***

Tuyên truyền sâu rộng để mọi tổ chức, cá nhân và cộng đồng nắm được chủ trương, chính sách của nhà nước về chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, xây dựng NTM nâng cao cũng như các nội dung 19 tiêu chí trong Bộ tiêu chí NTM nâng cao, hạng mục công trình cần xây dựng để hoàn thành tiêu chí.

Cần có sự đồng thuận, chung sức của cả hệ thống chính trị và nhân dân tại địa phương về nội dung và kế hoạch đầu tư các hạng mục công trình, dự án phục vụ xây dựng NTM nâng cao.

3.2.3. Giải pháp về tăng cường công tác tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý vốn ngân sách nhà nước cho chương trình xây dựng NTM nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

**** Mục tiêu của giải pháp***

Thực hiện có hiệu quả kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình xây dựng NTM nâng cao tại các địa phương, đơn vị trên địa bàn huyện Ninh Giang; kiên quyết không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng NTM nâng cao theo đúng chủ trương của Trung ương, tỉnh Hải Dương, huyện Ninh Giang.

**** Nội dung thực hiện giải pháp***

Tổng nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM nâng cao là rất lớn, ngoài vốn ngân sách nhà nước còn có vốn tín dụng, vốn lồng ghép, vốn doanh nghiệp và vốn của cộng đồng dân cư. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý vốn ngân sách nhà nước gắn liền với sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn tín dụng, vốn huy động ngoài ngân sách nhà nước, cụ thể:

Vốn tín dụng đầu tư cho chương trình xây dựng NTM tập trung ở một số nội dung cơ bản như: kiên cố hóa kênh mương, phát triển đường giao thông, xây dựng hạ tầng phát triển kinh tế nông thôn... ngoài ra vốn tín dụng được huy động đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh để tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho nhân dân.

Để quản lý chặt chẽ và có hiệu quả vốn tín dụng đầu tư chương trình XDNTM nâng cao, UBND các xã phải lấy kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM nâng cao của địa phương làm chuẩn và chỉ điều chỉnh các nội dung hỗ trợ như: Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; đề án phát triển sản xuất nông nghiệp tập trung, ứng dụng công nghệ cao và phát triển bền vững... nói cách khác, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM nâng cao là chương trình tổng thể; các đề án, kế hoạch thực hiện các nguồn vốn khác là cụ thể hóa của chương trình xây dựng NTM nâng cao; trên cơ sở đó mới thực hiện điều chỉnh các nguồn vốn nếu thật sự cần thiết.

Ngoài vốn tín dụng, chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao còn huy động nguồn vốn doanh nghiệp, vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án và vốn huy động từ người dân và cộng đồng dưới mọi hình thức như: người dân góp công, góp của, hiến đất làm đường giao thông nông thôn.... Việc huy động trên cũng phải có văn bản cụ thể làm cơ sở đưa vào báo cáo

kinh tế kỹ thuật trong nội dung huy động vốn ngoài ngân sách. Đây cũng là cơ sở để xác định tổng nguồn vốn đầu tư và đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn thực hiện chương trình xây dựng NTM nâng cao của UBND huyện Ninh Giang, đồng thời là điều kiện để tránh xảy ra tranh chấp về sau.

Giải quyết triệt để tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng NTM nâng cao.

Hiện nay trên địa bàn huyện Ninh Giang không có nợ đọng XDCCB trong xây dựng NTM nâng cao, tuy nhiên vẫn còn nợ xây dựng cơ bản. Theo báo cáo của Ban chỉ đạo thực hiện chương trình MTTQG xây dựng NTM huyện, tính đến 31/12/2024 là 200.785 triệu đồng (trong đó Nợ công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán là: 91.379,6 triệu đồng; Nợ công trình chưa quyết toán hoặc đang chờ phê duyệt quyết toán là 109.405,4 triệu đồng). Thực tế ở các xã ở huyện Ninh Giang xảy ra tình trạng này là do việc xây dựng kế hoạch vốn thực hiện các công trình không sát với thực tế địa phương; phê duyệt các công trình thực hiện dàn trải, nhiều hơn so với vốn được phân bổ cho xã; đồng thời do việc những năm gần đây thị trường bất động sản trầm lắng, nguồn thu của các địa phương chủ yếu lại trông chờ vào nguồn đầu giá quyền sử dụng đất; ngoài ra do năng lực nhà thi công hạn chế nên quyết toán khối lượng chậm so với kế hoạch...

Để khắc phục tình trạng nợ XDCCB trong xây dựng NTM nâng cao cần quán triệt thực hiện tốt các nội dung sau:

+ Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy đảng, chính quyền trong quản lý sử dụng vốn NSNN cho chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao. Phải xây dựng được kế hoạch chi tiết, xác định rõ việc nào dân làm, việc nào Nhà nước làm, việc nào Nhà nước hỗ trợ, ...

+ UBND các xã xây dựng kế hoạch phải bám sát vào nhu cầu thực tế của địa phương, nguyện vọng của người dân, phát huy tính chủ động, sáng tạo

của người dân; tránh để tình trạng phê duyệt nhiều hạng mục, nhiều công trình nhưng không phát huy được hiệu quả sử dụng.

+ Trên cơ sở kế hoạch nhiệm vụ dự toán vốn đã giao đối với từng công trình, dự án; UBND huyện chỉ đạo UBND các xã tập trung triển khai thực hiện thanh toán khối lượng hoàn thành theo đúng tiến độ quy định của Nhà nước.

+ Đối với các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng mà số vốn đã cấp còn thừa; UBND xã kịp thời đề xuất UBND huyện, Ban Chỉ đạo XDNTM huyện phương án chuyển đổi bổ sung vốn chưa sử dụng cho các công trình khác còn thiếu để tránh tình trạng tồn đọng vốn, gây lãng phí.

+ UBND huyện tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc quá trình thực hiện ở cơ sở, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong nợ đọng vốn. Xử lý nghiêm những vi phạm trong quản lý vốn, nhất là trên lĩnh vực nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

**** Điều kiện thực hiện giải pháp***

Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục đến các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức hội, đoàn thể và nhân dân trong huyện về chủ trương của Đảng, Nhà nước về XDNTM và nội dung, trách nhiệm trong công tác quản lý vốn. Trên cơ sở đó từng bước nâng cao nhận thức cho người dân trong công tác tham gia giám sát quản lý nguồn vốn xây dựng NTM nâng cao ở huyện Ninh Giang đạt hiệu quả cao nhất. UBND xã phải phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban quản lý, Ban phát triển thôn để phối hợp trong việc tham gia, bàn bạc, đề xuất kế hoạch xây dựng các hạng mục công trình và phân bổ nguồn lực tài chính phù hợp với điều kiện từng xã, tránh tình trạng đầu tư xây dựng chương trình, dự án mà người dân chưa có nhu cầu, gây lãng phí, thất thoát vốn ngân sách nhà nước.

Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền vận động thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về Chương

trình MTQG xây dựng NTM nâng cao và công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất. Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cấp xã trong triển khai thực hiện chương trình xây dựng NTM nâng cao; nhất là khả năng quản lý xây dựng quy hoạch, lập kế hoạch, phân bổ nguồn vốn đầu tư, quản lý vốn và công tác kiểm tra giám sát thực hiện nguồn vốn.

Nâng cao nhận thức cho người dân về ý thức, trách nhiệm trong việc quản lý nguồn vốn xây dựng NTM nâng cao; làm cho người dân hiểu rõ vai trò chủ thể trong việc quản lý, giám sát nguồn vốn một cách hiệu quả. Tâm lý người dân là ngại va chạm, không chịu phản ánh, không dám đấu tranh khi thấy những bất cập. Phát huy dân chủ ở cơ sở; cấp ủy, chính quyền phải tập trung tuyên truyền để người dân hiểu rõ trách nhiệm, đồng thời tạo điều kiện cho người dân tích cực tham gia quản lý vốn XDNTM một cách hiệu quả.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở

HDND và UBND hai cấp huyện, xã cần xây dựng bộ máy trong sạch, vững mạnh, linh hoạt, năng động, hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao; tập trung xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, nhất là nội dung quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao; có các biện pháp thúc đẩy hình thức, xã hội và giám sát thực hiện. Thường xuyên củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM huyện Ninh Giang và Ban quản lý xây dựng NTM các xã; đồng thời xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động hàng quý, phân công cụ thể từng thành viên Ban chỉ đạo, Ban quản lý gắn với nhiệm vụ chuyên môn của mỗi đơn vị theo hướng: hiệu quả quản lý sử dụng vốn mỗi tiêu chí, nhóm tiêu chí NTM do một cơ quan chịu trách nhiệm tham mưu lãnh đạo và hướng dẫn thực hiện theo lộ trình. Hàng

năm, UBND huyện Ninh Giang chỉ đạo các ngành, đơn vị có liên quan tập trung rà soát, đánh giá khách quan, nghiêm túc, đúng thực chất việc quản lý sử dụng nguồn vốn cho các tiêu chí đạt được và chỉ ra những hạn chế, tồn tại cần khắc phục; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch, xác định khối lượng, vốn cần thực hiện trong thời gian tới để thực hiện đạt hiệu quả cao hơn.

Ứng dụng công nghệ thông tin vào trong các khâu để quản lý tốt nguồn vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao từ giai đoạn lập kế hoạch nguồn vốn, phân bổ nguồn vốn, quản lý thực hiện và giám sát nguồn vốn trên lĩnh vực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng KT - XH. Các nội dung triển khai thực hiện các nguồn vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao phải được quản lý chặt chẽ và được công khai trên cổng thông tin điện tử của huyện, của xã để mọi người dân biết và tham gia thực hiện.

3.2.4. Giải pháp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao.

**** Mục tiêu của giải pháp***

Đảm bảo thực hiện kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao đạt hiệu quả cao nhất, đúng theo quy định của pháp luật; tránh quan liêu, lãng phí nguồn vốn ngân sách nhà nước nói riêng và nguồn lực thực hiện chương trình xây dựng NTM nâng cao nói chung của huyện Ninh Giang.

**** Nội dung thực hiện giải pháp***

Trong quá trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM nâng cao, ngoài việc lập kế hoạch và tiến hành sử dụng vốn một cách phù hợp thì công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung của Chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước là nhân tố quan trọng giúp đánh giá được hiệu quả sử dụng vốn. Vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang được kiểm soát chặt chẽ, nghiêm túc từ khi giao vốn đến rút vốn để sử dụng thông qua các cơ quan

chuyên môn và các cơ quan được giao nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Ban Chỉ đạo XDNTM huyện tập trung chỉ đạo chủ đầu tư quản lý công trình, làm hồ sơ giải ngân và thực hiện quyết toán kịp thời, theo quy định.

Để đảm bảo được chất lượng công trình và thực hiện đúng tiến độ xây dựng, các đối tượng tham gia quản lý và thực hiện dự án phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm kiểm tra, giám sát của mình. Bên cạnh, việc tăng cường giám sát chất lượng xây dựng, UBND huyện Ninh Giang kỳ thực hiện kiểm soát chặt chẽ, thanh toán vốn đầu tư đúng tiến độ, đúng mục đích, đúng khối lượng hoàn thành, hạn chế tình trạng thất thoát, lãng phí vốn đầu tư. Đồng thời, UBND huyện chỉ đạo nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong việc trực tiếp kiểm soát và thanh toán vốn đầu tư; kiên quyết không thanh toán vốn cho phần khối lượng chưa hoàn thành theo kế hoạch mà không có lý do phù hợp với thực tế.

UBND huyện thành lập các đoàn công tác để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn đầu tư xây dựng NTM nâng cao tại các xã trên địa bàn huyện. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vấn đề gì chưa biết cách xử lý thì cần kiểm tra, xin ý kiến của Ban Chỉ đạo huyện hoặc cấp có thẩm quyền để được hỗ trợ, hướng dẫn.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức hội đoàn thể hai cấp huyện trong quá tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung của chương trình nhằm kịp thời phát hiện, phản ánh cho cấp có thẩm quyền những vấn đề chưa phù hợp hoặc có biểu hiện sai trái trong quá trình triển khai thực hiện.

UBND huyện chỉ đạo các xã thường xuyên báo cáo tiến độ công tác giải ngân vốn ngân sách nhà nước trong triển khai thực hiện các nội dung, hạng mục công trình xây dựng NTM nâng cao; đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, rút kinh nghiệm trên cơ sở đó tìm ra giải pháp

để thực hiện công tác quản lý vốn tốt hơn. Bên cạnh, kịp thời phát hiện những cách làm hay, mô hình hiệu quả để phổ biến ra các xã trên địa bàn huyện; kịp thời khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong quản lý nguồn vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao.

*** Điều kiện thực hiện giải pháp**

Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức hội, đoàn thể và người dân trong việc theo dõi các công trình xây dựng NTM nâng cao. Bên cạnh, nguồn vốn đầu tư từ NSNN, các nguồn vốn huy động đóng góp từ người dân, doanh nghiệp phải được công khai bàn bạc và quản lý chặt chẽ; tránh trường hợp thể hiện trên chứng từ, hồ sơ dự án nhưng người dân không được biết để giám sát. Kiên quyết lên án những hành vi tiêu cực, lãng phí, lợi dụng chủ trương để trục lợi; nhất là tình hình vận động thực hiện giải phóng mặt bằng, quyên góp đất nhưng lại không sử dụng đất vì mục đích chung phục vụ người dân mà sử dụng vì mục đích cá nhân một số người trong cộng đồng dân cư.

3.3. Đề xuất, kiến nghị

3.3.1. Kiến nghị với Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương

Nguồn vốn NSNN hỗ trợ cho các địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM cần được phân bổ và giải ngân đúng thời hạn. Xây dựng kế hoạch giải ngân vốn phù hợp với tình hình thực tế của xã. Đối với vốn ngân sách nhà nước phần lớn dùng để thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản, nên thời gian thực hiện dài, vì vậy cần có kế hoạch phân bổ kịp thời để thuận lợi cho việc giải ngân vốn, tránh tình trạng việc phân bổ vốn cho các công trình chậm, thường là cuối năm ngân sách mới phân bổ, làm rút ngắn thời gian thi công nên chất lượng không đảm bảo. Một số vốn trung ương hỗ trợ chậm nên địa phương đã phải bố trí nguồn vốn khác để thanh quyết toán

công trình, khi phân bổ về đến xã lại phải đề xuất điều chỉnh tên công trình mới giải ngân được.

Hoàn thiện quy chế và kiểm tra chặt chẽ quá trình tổ chức đấu thầu các công trình hạ tầng cơ sở trong chương trình xây dựng NTM nhằm nâng cao chất lượng, nâng cao hiệu quả việc sử dụng nguồn vốn đầu tư. Khi các công trình và hạng mục công trình lớn đều đưa ra đấu thầu sẽ đảm bảo tính minh bạch trong việc sử dụng nguồn vốn. Để có thể đảm bảo được chất lượng công trình và thực hiện đúng tiến độ xây dựng, các đối tượng tham gia quản lý và thực hiện dự án phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm kiểm tra, giám sát chất lượng, tiến độ xây dựng và kiểm soát thanh toán. Các đối tượng trong ban giám sát này phải đảm bảo đủ năng lực, đủ thành phần chuyên môn và có đại diện hộ dân ở các địa phương.

Quan tâm hỗ trợ đầu tư tối thiểu theo cơ chế hiện hành, cụ thể là: Đầu tư 100% cho công tác quy hoạch; đường giao thông đến trung tâm xã; xây dựng trụ sở xã; xây dựng trường học đạt chuẩn; xây dựng trạm y tế xã; xây dựng nhà văn hóa xã; đào tạo nâng cao năng lực về chương trình MTQG xây dựng NTM cho cán bộ xã, cán bộ hợp tác xã; vốn cho xây dựng kênh mương ...; bố trí đủ số vốn ngân sách theo kế hoạch đối với các tiêu chí được xác định phải hoàn thành trong năm (căn cứ vào nhu cầu vốn hoàn thành tiêu chí) và dự án đầu tư trọng điểm theo theo kế hoạch hàng năm của Ban Chỉ đạo. Chủ động ứng trước ngân sách để hoàn thành các mục tiêu của chương trình.

3.3.2. Kiến nghị với UBND tỉnh; các sở ngành của tỉnh Hải Dương

Đề nghị UBND tỉnh cần phân cấp rõ hơn về thẩm quyền quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao cho các cơ quan, sở ngành và địa phương, tránh chồng chéo; tổ chức tuyên truyền các văn bản phát luật liên quan đến công tác quản lý vốn XDNTM.

Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức các địa phương làm công tác quản lý vốn xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện đầy mạnh ưu tiên và có chính sách tập trung vốn cho đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu tại các huyện đặc biệt khó khăn như huyện Ninh Giang. Ưu tiên phân bổ cho các xã thực hiện tốt các tiêu chí, những địa phương có khả năng về đích sớm, theo tỷ lệ số về đích NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu theo kế hoạch. Đồng thời bố trí nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đối với những xã đặc biệt khó khăn để giảm tỉ lệ nghèo đa chiều, đảm bảo đạt chuẩn tiêu chí số 11 trong bộ tiêu chí quốc gia xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hải Dương.

Nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh cho huyện, xã thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế để hoàn thành các hạng mục công trình xây dựng cơ bản hoàn thành tiêu chí. Huyện Ninh Giang người dân sinh sống thuần nông, kinh tế chủ yếu thu từ sản xuất nông nghiệp nên nguồn lực đóng góp để thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM nâng cao là rất khó khăn.

Tiểu kết Chương 3

Trên cơ sở đánh giá thực trạng công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; từ những tồn tại, hạn chế và phân tích nguyên nhân dẫn đến tồn tại, hạn chế trên để tìm ra giải pháp tối ưu nhất trong quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao tại huyện Ninh Giang đó là Giải pháp về hoàn thiện bộ máy quản lý vốn; hoàn thiện kế hoạch phân bổ vốn; tăng cường công tác tổ chức thực hiện và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quản lý vốn ngân sách nhà nước. Các giải pháp trên giúp cho nguồn vốn ngân sách nhà nước được đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư, huy động được sức mạnh, nguồn lực của cả hệ thống chính trị trong thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM nâng cao tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

KẾT LUẬN

Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng NTM được triển khai trong phạm vi cả nước từ năm 2011, là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước bao gồm nhiều nội dung liên quan đến tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, hệ thống chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở. Trên cơ sở nắm vững chủ trương và quán triệt sâu sắc tinh thần đó, những năm qua với sự quyết tâm, chung sức, đồng lòng Đảng bộ và nhân dân huyện Ninh Giang, ngoài nguồn vốn hỗ trợ từ cấp trên huyện Ninh Giang đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về hỗ trợ các xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu trên địa bàn huyện. Việc triển khai thực hiện hỗ trợ vốn từ NSNN để thực hiện chương trình xây dựng NTM nâng cao đã góp phần từng bước thay đổi bộ mặt nông thôn một cách toàn diện. Qua nghiên cứu, đề án đã giải quyết được mục tiêu nghiên cứu đặt ra với một số nội dung chủ yếu như:

Hệ thống hoá những vấn đề cơ bản có tính lý luận về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong NTM nâng cao; nội dung cơ bản, các tiêu chí đánh giá; nhân tố khách quan và chủ quan ảnh hưởng đến quá trình quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao.

Giới thiệu khái quát về huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương - đối tượng nghiên cứu của đề án, tập trung đánh giá thực trạng quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao cũng như phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao từ thực tiễn của huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, trên các mặt đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

Trên cơ sở trình bày bối cảnh, quan điểm và mục tiêu quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang trong thời gian tới, đề án đã đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả

công tác quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao trên địa huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương như: Hoàn thiện cơ chế phân cấp quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng nông thôn mới nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; Giải pháp hoàn thiện công tác xây dựng kế hoạch quản lý vốn; Giải pháp tăng cường công tác tổ thực hiện kế hoạch quản lý vốn; Giải pháp tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý vốn xây dựng nông thôn mới từ ngân sách nhà nước.

Đồng thời đề án đã có một số đề xuất kiến nghị với Trung ương, tỉnh Hải Dương nhằm tạo ra cơ chế, chính sách trong quản lý hiệu quả vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM nâng cao trên địa bàn huyện Ninh Giang.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu là chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước nhằm nâng cao đời sống, vật chất, tinh thần của người dân nông thôn ngày một văn minh, hiện đại và được cấp uỷ chính quyền địa phương và nhân dân đồng tình ủng hộ; đây cũng là nhiệm vụ to lớn, phức tạp, lâu dài, trong đó khó khăn nhất là làm sao phát huy được tối ưu nhất hiệu quả sử dụng vốn NSNN, đồng thời huy động tốt các nguồn lực khác ngoài ngân sách tạo nên nguồn lực tổng thể thực hiện chương trình. Do đó, thời gian tới, các cơ quan hữu quan cần nhanh chóng hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về quản lý vốn ngân sách nhà nước trong xây dựng NTM một cách đầy đủ, đồng bộ hơn để phát huy vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước hiệu quả hơn từ đó góp phần hiện thực hóa mục tiêu các nội dung của chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Chính phủ vv Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Chính phủ vv Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về Huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; bổ sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND tỉnh Hải Dương vv Ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;
- Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 07/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;
- Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 31/5/2022 của UBND huyện Ninh Giang về kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Ninh Giang giai đoạn 2021-2025;
- Báo cáo kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông

thôn mới huyện Ninh Giang các năm 2021; 2022; 2023; 2024; Báo cáo tổng kết chương trình MTQG xây dựng NTM huyện Ninh Giang giai đoạn 2021-2024.

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Phạm Thị Hoài (2024) *Quản lý vốn trong xây dựng nông thôn mới ở huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Hải Dương.

- Nguyễn Anh Tài (2023) *Quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản trong chương trình nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng.

- Nguyễn Thị Út (2021) *Quản lý vốn trong xây dựng nông thôn mới ở huyện An Lão, tỉnh Bình Định*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Quy Nhơn.

- Hứa Đức Tuấn (2020) *Quản lý vốn ngân sách nhà nước trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Thái Nguyên.

- Nguyễn Văn Liên (2022) *Quản lý nhà nước về nguồn vốn xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Quy Nhơn.